

Số: 578 /BC-UBND

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

(Phục vụ Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 17 và Kỳ họp thứ 12 HĐND tỉnh Khóa VII)

I. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH

Trong năm 2023, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, điều hành một số hoạt động nổi bật sau:

1. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 55/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa

Sau khi ban hành Kế hoạch kèm theo Quyết định số 1165/QĐ-UBND ngày 29/4/2022 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21/3/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 23/02/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 6524/KH-UBND ngày 15/7/2022 triển khai thực hiện Nghị quyết số 55/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành tiếp tục phối hợp với các cơ quan trung ương đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa, đảm bảo tranh thủ tối đa các cơ chế, chính sách đặc thù, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư chiến lược¹. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành liên quan đẩy nhanh tiến độ xây dựng các quy định thuộc thẩm quyền của địa phương để cụ thể hóa Nghị quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội². Đẩy nhanh tiến độ thực

¹ Đến nay, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã ban hành: Quyết định số 20/2022/QĐ-TTg ngày 12/10/2022 quy định thí điểm phân cấp thẩm quyền phê duyệt, trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị thuộc tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 23/2022/QĐ-TTg ngày 18/11/2022 quy định thí điểm về trình tự, thủ tục quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa; Quyết định số 06/2023/QĐ-TTg quy định thí điểm về trình tự, thủ tục chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa với quy mô dưới 500 ha thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa; Nghị định số 11/2023/NĐ-CP ngày 13/4/2023 về thành lập và Quy chế hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 8671/UBND-KT ngày 25/8/2023 gửi Bộ Tài chính xin ý kiến về điều kiện, điều khoản của Đề án phát hành trái phiếu chính quyền địa phương năm 2023.

² UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh thông qua 05 Nghị quyết, gồm: (1) Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 23/9/2022 về việc ban hành danh mục dự án đầu tư công thực hiện thí điểm tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; (2) Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 23/9/2022 quy định việc sử dụng ngân sách địa phương để thực hiện công tác điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất khi Nhà nước thu hồi đất tại Khu kinh tế Vân Phong và

hiện và kịp thời lấy ý kiến góp ý của các bộ, ngành liên quan để trình cấp có thẩm quyền xem xét đối với các đề án: Đề án thí điểm phát triển nuôi biển công nghệ cao tại Khánh Hòa³; Đề án xây dựng huyện đảo Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước⁴; Đề án thành lập trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương⁵; tổ chức thành công Lễ ra mắt và phát động ủng hộ Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa⁶.

Nhằm tiếp tục cụ thể hóa các nhiệm vụ xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương theo Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị; UBND tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu lập Đề cương nhiệm vụ tổng thể về xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương⁷; ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2023 - 2025⁸; ban hành Phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của tỉnh Khánh Hòa⁹; tiếp tục đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện Chương trình phát triển đô thị tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Để tăng cường hợp tác, liên kết với các tỉnh trong khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên nói riêng và các địa phương trên cả nước nói chung, UBND tỉnh Khánh Hòa đã phối hợp với UBND tỉnh Đắk Lắk tổ chức thành công Hội nghị hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa hai tỉnh Khánh Hòa và Đắk Lắk¹⁰ vào ngày 26/02/2023 và ban hành Kế hoạch hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030¹¹; đã phối hợp với UBND thành phố Hồ Chí Minh tổ chức thành công Hội nghị Tổng kết Chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa thành

huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa; (3) Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 15/11/2022 về việc cho phép các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh sử dụng ngân sách các huyện, thị xã, thành phố và nguồn hợp pháp khác để hỗ trợ huyện Khánh Vĩnh, huyện Khánh Sơn thực hiện mục tiêu Nghị quyết số 55/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa; (4) Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 15/11/2022 về trình tự, thủ tục thực hiện chuẩn bị thu hồi đất tại Khu kinh tế Vân Phong và huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa; (5) Nghị quyết số 133/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 về việc phê duyệt sơ bộ phát hành Trái phiếu chính quyền địa phương tỉnh Khánh Hòa năm 2023. UBND tỉnh ban hành 02 quyết định, gồm: (1) Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về Quy định chi tiết về mẫu công bố thông tin dự án thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Khu kinh tế Vân Phong; (2) Quyết định số 3101/QĐ-UBND ngày 16/11/2022 về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về môi trường đối với dự án đầu tư trong Khu kinh tế Vân Phong và các khu công nghiệp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

³ UBND tỉnh đã có văn bản số 12165/UBND-KT ngày 20/11/2023 giải trình ý kiến của Bộ Quốc phòng về dự thảo đề án thí điểm phát triển nuôi biển công nghệ cao tại Khánh Hòa; sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Quốc phòng, UBND tỉnh sẽ hoàn thiện đề án để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

⁴ Trên cơ sở ý kiến góp ý của Quân chủng Hải Quân, Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã họp cho ý kiến đối với đề án và giao Sở Kế hoạch và Đầu tư hoàn chỉnh Đề án xây dựng huyện đảo Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong tháng 11/2023.

⁵ Sở Khoa học và Công nghệ đã ký Hợp đồng triển khai thực hiện nhiệm vụ với Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh - đơn vị chủ trì thực hiện đề án (Hợp đồng số 1460/HĐ-SKH-CN ngày 22/8/2023), thời gian thực hiện Đề án là 08 tháng (từ tháng 08/2023-03/2024).

⁶ Quỹ đã được ủng hộ số tiền là 15,324 tỷ đồng và 10 thiết bị lọc nước với số tiền 2,376 tỷ đồng. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đang triển khai phối hợp với UBND huyện Trường Sa và Quân chủng Hải quân xây dựng, đề xuất các hoạt động, dự án, công trình đầu tư tại huyện Trường Sa sử dụng kinh phí từ Quỹ trong thời gian tới.

⁷ Quyết định số 1961/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 của UBND tỉnh.

⁸ Kế hoạch số 8666/KH-UBND ngày 25/8/2023 của UBND tỉnh.

⁹ Phương án số 11301/PA-UBND ngày 30/10/2023 của UBND tỉnh.

¹⁰ Kế hoạch số 1000/KH-UBND ngày 08/02/2023 của UBND tỉnh.

¹¹ Kế hoạch số 7730/KH-UBND ngày 02/8/2023 của UBND tỉnh.

phố Hồ Chí Minh với các tỉnh vùng Duyên hải Nam Trung Bộ¹² vào ngày 15/4/2023 và có văn bản triển khai Kế hoạch hợp tác phát triển kinh tế - xã hội giữa Thành phố Hồ Chí Minh với các địa phương vùng Duyên hải Trung bộ đến năm 2023 và giai đoạn 2024 - 2025¹³; xây dựng kế hoạch tổ chức Diễn đàn chính sách địa phương và kế hoạch tổ chức Hội nghị hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với các tỉnh Phú Yên, Ninh Thuận¹⁴. Đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 6047/KH-UBND ngày 20/6/2023 triển khai Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Với mục tiêu đẩy mạnh công tác chuẩn bị và thực hiện đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại; UBND tỉnh đã tổ chức chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung theo dõi, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh như: Đập ngăn mặn Sông Cái, Nút giao thông Ngọc Hội, Đường vành đai 2, các hạng mục của Dự án CCSEP, Dự án Đường D30 - Kết nối đường 23 tháng 10 với đường Võ Nguyên Giáp, Đường Tỉnh lộ 3, Đường Tỉnh lộ 2, Khu tái định cư Vĩnh Thái, Khu tái định cư Ngọc Hiệp, cầu Xóm Bóng,...; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật bị ảnh hưởng bởi Dự án đường bộ cao tốc Vân Phong - Nha Trang và Dự án đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột, đảm bảo thực hiện theo đúng tiến độ yêu cầu của Chính phủ và Bộ Giao thông vận tải¹⁵; chỉ đạo các đơn vị khẩn trương hoàn thành các công việc còn tồn tại của dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam giai đoạn 2017-2020; tổ chức triển khai kế hoạch tiến độ chi tiết thực hiện dự án Đường giao thông liên vùng huyện Diên Khánh và Dự án đường giao thông từ Quốc lộ 27C đến đường tỉnh ĐT.656 tỉnh Khánh Hòa - kết nối với tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Ninh Thuận; nghiên cứu, hoàn thiện báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Đường bộ cao tốc từ Nha Trang - Khánh Hòa đến Liên Khương - Lâm Đồng theo hình thức đối tác công tư (PPP); thống nhất chủ trương lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi các khu đô thị thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ tại Khu kinh tế Vân Phong (phân khu 3 và phân khu 8); đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng các dự án đầu tư công trọng điểm theo Nghị quyết số 25-NQ/TU ngày 30/9/2022 của Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành

12 Kế hoạch số 3233/KH-UBND ngày 06/4/2023 của UBND tỉnh.

13 Công văn số 8971/UBND-TH ngày 06/9/2023 của UBND tỉnh.

14 Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã có các Công văn số 526-CV/BCSD ngày 15/11/2023 và Công văn số 533-CV/BCSD ngày 20/11/2023 xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy về việc tổ chức Diễn đàn chính sách địa phương và Hội nghị hợp tác phát triển KTXH với các tỉnh Phú Yên, Ninh Thuận.

15 Thông báo số 513/TB-UBND ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh kết luận tại cuộc họp về tình hình triển khai thực hiện Dự án thành phần đoạn Vân Phong - Nha Trang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; Dự án thành phần 1 của Dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1; Công văn số 12269/UBND-XDND ngày 22/11/2023 về việc xây dựng công trình tạm làm lán trại và Văn phòng điều hành cho cán bộ, công nhân viên thi công dự án đường bộ cao tốc Vân Phong- Nha Trang; Công văn số 11685/UBND-KT ngày 08/11/2023 về việc bổ sung mô VLXD cung cấp VLXDTT phục vụ thi công Dự án thành phần đoạn Vân Phong - Nha Trang thuộc Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam giai đoạn 2021-2025 (Đợt 4); Công văn số 10678/UBND-XDND ngày 17/10/2023 về việc kế hoạch chi tiết triển khai (điều chỉnh lần 1) thực hiện Dự án thành phần 1 thuộc Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa- Buôn Ma Thuột;...

Đảng bộ tỉnh khóa XVIII¹⁶;.... Đồng thời, UBND tỉnh đã tích cực với phối hợp các bộ, ngành trung ương có ý kiến theo thẩm quyền về dự án đầu tư đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam; điều chỉnh Quy hoạch Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và nghiên cứu phương án phát triển bổ sung đường cất hạ cánh số 3 Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh; bổ sung quy hoạch cảng hàng không tại khu vực Khu kinh tế Vân Phong làm cơ sở kêu gọi đầu tư thực hiện bằng nguồn vốn ngoài ngân sách.

Liên quan đến việc thu hút đầu tư tại Khu kinh tế Vân Phong, UBND tỉnh đã tổ chức thành công Hội nghị công bố quy hoạch và xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa vào ngày 02/4/2023. Tại hội nghị, UBND tỉnh đã ký kết 11 Bản ghi nhớ với các nhà đầu tư lớn về việc nghiên cứu đầu tư các dự án trên địa bàn Khu kinh tế Vân Phong và các khu công nghiệp; trong đó, bao gồm 02 dự án về cảng biển và 01 dự án về cảng hàng không. Hiện nay, UBND tỉnh tiếp tục đôn đốc, yêu cầu các cơ quan chuyên môn và các địa phương hoàn thành công tác lập quy hoạch phân khu xây dựng, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện trên địa bàn Khu kinh tế Vân Phong (trước quý II/2024) để làm cơ sở ban hành danh mục các dự án kêu gọi đầu tư để thu hút nhà đầu tư theo quy định.

2. Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công và thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 kèm theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Theo đó, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ để tổ chức quán triệt, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các mục tiêu và nhiệm vụ tại Nghị quyết số 68/2022/QH15 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, Kết luận số 157-KL/TU ngày 07/12/2022 của Tỉnh ủy về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và các chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023. Ngoài ra, định kỳ hàng tháng UBND tỉnh đều ban hành kế hoạch triển khai các nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội để các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan triển khai đồng bộ các giải pháp đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế; tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, phát huy cao độ tính tích cực, chủ động trong lãnh đạo, điều hành; nâng cao vai trò, trách nhiệm trong việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhằm thúc đẩy động lực

¹⁶ UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 7201/KH-UBND ngày 20/7/2023 về nguồn thu sử dụng đất cấp tỉnh quản lý giai đoạn 2023-2025 để thực hiện các dự án đầu tư công trọng điểm; Kế hoạch số 11023/KH-UBND ngày 23/10/2023 về đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công trọng điểm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 – 2025.

tăng trưởng kinh tế; quyết liệt chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết công việc; thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nhiệm vụ của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh giao, đảm bảo an sinh xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Liên quan đến việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, UBND tỉnh luôn xác định đây là một nhiệm vụ chính trị rất quan trọng, nhất là trong bối cảnh nền kinh tế còn đang khó khăn và phải thực thi các giải pháp để duy trì đà tăng trưởng kinh tế. Do đó, UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương và các chủ đầu tư tiếp tục quán triệt, tập trung thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu hoàn thành mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước kế hoạch năm 2023 đạt trên 95% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao¹⁷. Trong đó, tập trung đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện và giải ngân nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án đầu tư công trọng điểm, quan trọng quốc gia, đường cao tốc, công trình trọng điểm, liên vùng, dự án có tác động lan tỏa,...; xác định đây là một trong các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, tập trung ưu tiên trong chỉ đạo điều hành, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ngành và địa phương.

Về việc đẩy nhanh tiến độ thu ngân sách nhà nước, UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung triển khai các giải pháp quản lý chặt chẽ các nguồn thu, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; tăng cường đôn đốc thu nội địa, truy thu hồi nợ thuế các dự án, xử lý nghiêm các hành vi sử dụng không hợp pháp hóa đơn hoặc sử dụng hóa đơn không đúng quy định dẫn đến thiếu thuế, trốn thuế, nhất là trong các hoạt động kinh doanh phục vụ du lịch; thường xuyên tổ chức các hội nghị, đối thoại, tập huấn chính sách thuế mới nhằm tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; chủ động triển khai một số giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người dân, ổn định sản xuất kinh doanh, tạo việc làm và tăng thu ngân sách nhà nước; đẩy nhanh tiến triển khai Đề án phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, phương án đấu giá quyền sử dụng đất và kế hoạch bán đấu giá các cơ sở nhà, đất trong năm 2023 nhằm bổ sung nguồn lực cho các dự án đầu tư trọng điểm của tỉnh; phấn đấu thu ngân sách năm 2023 vượt ít nhất 10% số thu năm 2022 theo Kết luận số 157-KL/TU ngày 07/12/2022 của Tỉnh ủy¹⁸.

¹⁷ Công văn số 11860/UBND-KT ngày 13/11/2023 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023; Công văn số 11124/UBND-XDNĐ ngày 26/10/2023 và Công văn số 11023/UBND-XDNĐ ngày 23/10/2023 của UBND tỉnh đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện một số dự án đầu tư công trọng điểm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025; Công văn số 10964/UBND-TH ngày 23/10/2023 về việc triển khai Nghị quyết số 164/NQ-CP ngày 04/10/2023 của Chính phủ; Công văn số 10074/UBND-KT ngày 02/10/2023 về việc thực hiện phân bổ, giao kế hoạch, giải ngân vốn đầu tư công cho nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư; Công văn 10016/UBND-KT ngày 02/10/2023 về việc điều chỉnh công tác lập, phân bổ kế hoạch đầu tư công hàng năm vốn NSNN.

¹⁸ Các Thông báo số 506/TB-UBND ngày 08/11/2023 và Thông báo số 453/TB-UBND ngày 10/10/2023 của UBND tỉnh kết luận tại phiên họp thường kỳ tháng 9, 10/2023. Công văn số 11035/UBND-XDNĐ ngày 24/10/2023 của UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ bán đấu giá các cơ sở nhà, đất trong năm 2023; Công văn số 7382/UBND-XDNĐ ngày 25/7/2023 của UBND tỉnh về việc khẩn trương hoàn thành kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2023 và xử lý dứt điểm các công trình vi phạm tồn đọng kéo dài; Công văn số 8778/UBND-TH

3. Thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ

Căn cứ Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 03/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ, kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2023 thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội bố trí cho tỉnh Khánh Hòa là 952,2 tỷ đồng, đến nay UBND tỉnh đã phân bổ chi tiết toàn bộ số vốn trên, cụ thể: Dự án Sửa chữa, nâng cấp Hồ chứa nước Am Chúa 70 tỷ đồng; Dự án thành phần 1 của Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột (giai đoạn 1) 596 tỷ đồng; Đầu tư Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa 105 tỷ đồng; Dự án Đầu tư Trung tâm Y tế thị xã Ninh Hòa và Trung tâm y tế huyện Vạn Ninh 111,2 tỷ đồng; Dự án Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang 70 tỷ đồng¹⁹. Để tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án thuộc Chương trình, UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương hoàn thành hồ sơ tổ chức đấu thầu và lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng các dự án nêu trên²⁰.

Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã có các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 30/01/2023 của Chính phủ về giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19²¹; tiếp tục triển khai thực hiện chính sách miễn giảm thuế, gia hạn thời hạn tiền thuế và tiền thuê đất theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ; gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất đối với các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân theo Nghị định 34/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ²². Đã triển khai thực hiện kịp thời theo quy định chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo các Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ, Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 08/10/2021 của Chính phủ, Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ với 463.755 lượt người và tổng số tiền hỗ trợ là 675.849.922.508 đồng; chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/03/2022 của

ngày 30/8/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 07/8/2023 của Chính phủ.

¹⁹ Đến hết tháng 10/2023, giải ngân kế hoạch vốn ngân sách trung ương thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội ước đạt 566,1 tỷ đồng, đạt 59,5% so với kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao (trong đó: Dự án Sửa chữa, nâng cấp Hồ chứa nước Am Chúa giải ngân ước đạt 2 tỷ đồng; Dự án Đầu tư Trung tâm y tế thị xã Ninh Hòa và Trung tâm y tế huyện Vạn Ninh giải ngân ước đạt 2,3 tỷ đồng; Dự án Đầu tư Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Khánh Hòa giải ngân ước đạt 1,8 tỷ đồng; Dự án thành phần 1 của Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giải ngân ước đạt 560 tỷ đồng).

²⁰ Công văn số 9456/UBND-TH ngày 19/9/2023 về việc triển khai thực hiện kết luận số 358-KL/TU ngày 24/7/2023 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ phát triển KTXH các tháng cuối năm 2023.

²¹ Công văn số 849/UBND-XDND ngày 03/02/2023 và Công văn số 1138/UBND-XDND ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh về việc giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

²² Đã thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, TNDN, TNCN và tiền thuê đất 766,6 tỷ đồng theo Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ; giảm 498 tỷ đồng tiền thuế BVMT theo Nghị quyết số 30/2022/NQ-UBTVQH15 ngày 30/12/2022 của Quốc hội; giảm 75 tỷ đồng tiền thuê đất theo Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ; giảm 145,6 tỷ đồng tiền thuế GTGT theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ.

Thủ tướng Chính phủ với 1.515 người lao động tại 42 doanh nghiệp và tổng số tiền hỗ trợ là 2.082.500.000 đồng.

4. Thực hiện hiệu quả các chính sách bảo đảm an sinh xã hội và ổn định đời sống nhân dân

Bám sát các nội dung chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong lĩnh vực lao động, người có công và xã hội, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả; xây dựng hệ thống an sinh xã hội bao trùm, toàn diện, đa dạng và nâng cao khả năng tiếp cận của các nhóm đối tượng, nhất là nhóm đối tượng yếu thế, bảo đảm thực hiện tốt sự bao phủ của các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội hiện hành tới tất cả các đối tượng, người dân trong xã hội²³. Chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 với mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo. Chỉ đạo các đơn vị phối hợp, hỗ trợ các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, giai đoạn 2021 - 2025²⁴. Ngoài ra, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương liên tục tăng cường các hoạt động kết nối cung - cầu lao động; tổ chức các phiên giao dịch việc làm, hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động. Triển khai đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động, nhất là ở những địa bàn, khu vực kinh tế trọng điểm, khu công nghiệp để đáp ứng nhu cầu lao động có kỹ năng cho phục hồi kinh tế, bảo đảm thích ứng với điều kiện sản xuất mới²⁵.

²³ Tờ trình số 12253/TTr-UBND ngày 22/11/2023 đề nghị thông qua Nghị quyết chức danh, mức phụ cấp phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp thôn, xã, tổ dân phố; mức hỗ trợ đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; Công văn số 12050/UBND-KGVX ngày 16/11/2023 về việc trình hồ sơ Nghị quyết Phê duyệt Đề án Sửa học đường tại huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh giai đoạn 2024-2030; Công văn số 10960/UBND-KGVX ngày 23/10/2023 về việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức chi bồi dưỡng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh; Công văn số 10212/UBND-KGVX ngày 04/10/2023 về việc tiếp nhận gạo hỗ trợ học sinh học kỳ 1 năm học 2023 - 2024; Công văn số 7418/UBND-KGVX ngày 25/7/2023 về việc báo cáo kết quả tiếp nhận gạo hỗ trợ học sinh năm học 2022 - 2023 và đề xuất nhu cầu gạo hỗ trợ năm học 2023 - 2024; Quyết định số 2363/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 của UBND tỉnh về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 cho Sở Lao động - Thương binh xã hội để thực hiện hỗ trợ hoạt động "Hải quân nhận đỡ đầu con ngư dân"; Công văn số 10418/UBND-KGVX ngày 10/10/2023 về việc đề nghị điều chỉnh tăng mức hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng cho người lao động thuộc đối tượng của các Chương trình MTQG trên địa bàn huyện nghèo; Công văn số 11099/UBND-KGVX ngày 25/10/2023 chỉ đạo tăng cường quản lý về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh,...

²⁴ Công văn số 11627/UBND-KT ngày 07/11/2023 của UBND tỉnh về việc hỗ trợ kinh phí xây mới nhà ở hộ nghèo năm 2023; Kế hoạch số 10082/KH-UBND ngày 02/10/2023 về việc hỗ trợ các hoạt động thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, giai đoạn 2021 - 2025; Thông báo số 471/TB-UBND ngày 25/10/2023 của UBND tỉnh kết luận về biện pháp huy động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ cận nghèo tại huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh.

²⁵ Hiện nay, các sở, ngành đã ban hành kế hoạch triển khai, hướng dẫn thực hiện Đề án hỗ trợ đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất trên địa bàn huyện Cam Lâm và thành phố Cam Ranh theo Quyết định số 3658/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh. Trong đó, hướng dẫn địa phương thực hiện khảo sát nhu cầu học nghề và việc làm của người lao động, xây dựng phương án hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và giải quyết việc làm cho người lao động bị thu hồi đất khi có các dự án đầu tư trên địa bàn; chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm, các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp phối hợp với địa phương triển khai các chính sách hỗ trợ học

5. Triển khai lập các quy hoạch quan trọng trên địa bàn tỉnh

Trong năm 2023, UBND tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ hoàn thành nhiệm vụ cập nhật bản đồ và cơ sở dữ liệu về Quy hoạch tỉnh vào hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch; đồng thời, tổ chức xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ. UBND tỉnh đã hoàn thiện hồ sơ quy hoạch theo nội dung thẩm định của các Bộ, ngành trung ương và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040 và Đồ án quy hoạch chung Đô thị mới Cam Lâm đến năm 2045²⁶. UBND tỉnh tiếp tục theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương đẩy nhanh công tác lập quy hoạch chung (điều chỉnh quy hoạch chung, lập quy hoạch chung đô thị mới, quy hoạch xây dựng vùng) và hoàn thiện hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021 - 2025) cấp tỉnh²⁷. Đồng thời, UBND tỉnh đã giao các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp thực hiện công tác lập, thẩm định, phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) cấp huyện và tổ chức lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030²⁸.

6. Một số công tác đáng chú ý khác trong năm 2023

Trong năm 2023, UBND tỉnh đã có văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và địa phương tập trung chuẩn bị chu đáo, kịp thời các điều kiện cần thiết phục vụ Nhân dân và du khách đón Tết Nguyên đán Quý Mão 2023, dịp nghỉ Lễ 30/4 - 01/5 và dịp hè; dịp nghỉ Lễ Quốc khánh 2/9 và Lễ Khai giảng năm học mới 2023-2024; đồng thời, chỉ đạo các đơn vị chủ động xây dựng chương trình, kịch bản để tổ chức các hoạt động phục vụ người dân và du khách trong dịp đón chào năm mới 2024, dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn; hướng tới xây dựng chương trình khung để chuẩn bị tổ chức các hoạt động phục vụ Festival Biển 2025 và Kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Nha Trang (02/4/1975 – 02/4/2025). Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành trực thuộc chuẩn bị tốt các nội dung phục vụ Kỳ họp thứ 9, 10, 11, 12, Kỳ họp chuyên đề, các cuộc tiếp xúc cử tri của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 14, 15, 16, 17 và diễn tập khu vực phòng thủ kết hợp phòng thủ dân sự cấp tỉnh năm 2023. Đã tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 370 năm xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hoà (1653-2023) và 48 năm Ngày giải phóng tỉnh Khánh Hoà (02/4/1975 -

nghe và việc làm cho người lao động bị thu hồi đất theo các nội dung được quy định tại Đề án. Đồng thời, phân công nhiệm vụ cụ thể cho địa phương, đơn vị đảm bảo thực hiện hiệu quả các nội dung của Đề án.

²⁶ Tờ trình số 10244/TTr-UBND ngày 05/10/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hoà đến năm 2040 và Công văn số 11326/UBND-XDND ngày 01/11/2023 của UBND tỉnh báo cáo, giải trình bổ sung nội dung liên quan đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040 theo ý kiến của Bộ Xây dựng; Công văn số 9206/UBND-XDND ngày 12/9/2023 của UBND tỉnh về việc tiếp thu, giải trình, hoàn chỉnh đồ án Quy hoạch chung Đô thị mới Cam Lâm đến năm 2045.

²⁷ Công văn số 12010 ngày 15/11/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện kết luận số 484-KL/TU ngày 25/10/2023 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ phát triển KTXH các tháng cuối năm 2023; Công văn số 9456/UBND-TH ngày 19/9/2023 về việc triển khai thực hiện kết luận số 358-KL/TU ngày 24/7/2023 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ phát triển KTXH các tháng cuối năm 2023; Công văn số 10625/UBND-XDND ngày 13/10/2023 của UBND tỉnh về việc khẩn trương hoàn thiện hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021 - 2025) cấp tỉnh.

²⁸ Công văn số 7485/UBND-XDND ngày 26/7/2023 và Công văn số 9540/UBND-XDND ngày 20/9/2023 của UBND tỉnh về tiến độ thực hiện điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021 -2030.

02/4/2023) với mục đích ôn lại quá trình lịch sử hình thành và phát triển của vùng đất Khánh Hòa; tổ chức thành công Hội nghị Công bố quy hoạch và Xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa 2023 với mục đích thu hút các nguồn vốn đầu tư, công nghệ hiện đại, tiên tiến từ các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến với tỉnh Khánh Hòa; Festival Biển Nha Trang – Khánh Hòa năm 2023 được chuẩn bị chu đáo và tổ chức thành công đã để lại ấn tượng đẹp cho đại biểu, Nhân dân và du khách. Đồng thời, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành trực thuộc đôn đốc kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các xã, phường, thị trấn; tăng cường công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, đánh bạc, buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và các tệ nạn xã hội khác; chủ động các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông và phòng, chống thiên tai, cháy nổ trên địa bàn tỉnh.

Trong năm 2023, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã tham gia một số chương trình, hoạt động nổi bật như sau: Lễ giao, nhận quân năm 2023 trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố; Hội Lễ dâng hương tưởng niệm các Vua Hùng nhân ngày Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 Âm lịch); Lễ dâng hương, viếng Nghĩa trang liệt sỹ nhân kỷ niệm 48 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; Lễ dâng hương, dâng hoa nhân kỷ niệm 133 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2023); Hội nghị biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến toàn quốc nhân kỷ niệm 75 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi Thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2023); Lễ đón nhận bằng UNESCO ghi danh “Nghệ thuật làm gốm của Người Chăm” vào danh sách di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp; đi thăm một số cơ quan báo chí của tỉnh nhân kỷ niệm 98 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2023); dự Lễ “Thắp nến tri ân các anh hùng liệt sỹ”; Khai mạc Phiên chợ nông sản và Sản phẩm OCOP năm 2023; Lễ kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập công đoàn Việt Nam và tuyên dương chủ tịch công đoàn cơ sở tiêu biểu; Lễ phát động chương trình “Vì tương lai xanh”; Chương trình Chính luận nghệ thuật “Mạnh giàu từ biển quê hương”; Lễ ra mắt và phát động ủng hộ Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa; Khai mạc giải VnExpress Marathon Marvelous Nha Trang 2023; Tập huấn, bồi dưỡng khung tập diễn tập Khu vực phòng thủ và Phòng thủ dân sự tỉnh Khánh Hòa năm 2023; Hội nghị đối thoại doanh nghiệp lần I; Hội nghị hợp tác liên kết phát triển du lịch giữa tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2023-2025; Hội nghị Tổng kết năm học 2022-2023 và triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024; Lễ Khai giảng năm học 2023-2024 tại các điểm trường trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố; Đại hội Đại biểu Hội Nông dân tỉnh Khánh Hòa lần thứ XII, nhiệm kỳ 2023-2028; Chuỗi sự kiện do Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức tại Khánh Hòa; Đại hội Đại biểu Hội bảo vệ người tiêu dùng tỉnh Khánh Hòa lần thứ VI, nhiệm kỳ 2023-2028; Lễ trao giải thưởng Cánh điều Vàng năm 2023; Lễ Tổng kết và trao giải Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật tỉnh Khánh Hòa lần thứ X (2022-2023); Hội nghị hợp tác phát triển du lịch giữa hai tỉnh Khánh Hòa và Ninh Thuận; thăm, sinh hoạt và tặng quà cho các gia đình nghèo nhân ngày hội Đại đoàn kết dân tộc tại khu dân cư năm 2023; thăm và tặng quà các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh nhân Ngày Nhà

giáo Việt Nam (20/11/1982 – 20/11/2023); Lễ Kỷ niệm 63 năm Ngày giải phóng huyện Khánh Sơn (20/11/1960 – 20/11/2023) và đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì;...

7. Các cuộc họp của lãnh đạo UBND tỉnh trong năm 2023

Ngoài thời gian xử lý các công việc thường xuyên theo chương trình công tác; trong năm 2023, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì và dự 1.015 cuộc họp chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, tham dự các cuộc họp, hội nghị trực tuyến của Chính phủ với địa phương; tham dự các cuộc họp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Cán sự đảng UBND tỉnh. Đáng chú ý, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã tham gia Đoàn công tác của Ủy ban Khoa học và Công nghệ Môi trường đi khảo sát dự án Đường liên vùng kết nối Khánh Hòa, Ninh Thuận, Lâm Đồng; dự họp rà soát, hoàn thiện Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án đường giao thông từ Quốc lộ 27C đến đường tỉnh ĐT.656 tỉnh Khánh Hòa - kết nối với tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Ninh Thuận trước khi Chủ tịch Quốc hội ký ban hành; dự Hội thảo “Phát huy tiềm năng, nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững” do Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức; dự Hội đồng thẩm định xem xét, công nhận số lượng, chất lượng hồ sơ, bản đồ địa giới đơn vị hành chính các cấp của các tỉnh đã được hoàn thiện, hiện đại hóa theo quy định tại Quyết định số 513/QĐ-TTg ngày 02/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ do Bộ Nội vụ tổ chức; phối hợp với Đoàn khảo sát của Bộ Nội vụ khảo sát tại huyện Diên Khánh về xây dựng đề án thành lập thị xã Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa; cùng đoàn công tác của Thủ tướng Chính phủ tham dự Lễ Khởi công Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1 và Lễ khánh thành cao tốc Cam Lâm - Nha Trang; làm việc với Bộ Tư lệnh Quân chủng Hải quân về việc xây dựng và phát triển huyện đảo Trường Sa theo Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị; làm việc với Đoàn kiểm tra Ban Chỉ đạo Trung ương việc thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” năm 2023; tham dự Hội nghị Hội đồng Điều phối Vùng Bắc Bộ và Duyên hải Trung Bộ (do Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức tại Khánh Hòa); khai mạc Lớp tập huấn Quản trị truyền thông hiệu quả triển khai chính sách trong thực hiện nhiệm vụ ngành Nội vụ (do Bộ Nội vụ tổ chức tại Khánh Hòa); tham dự Chương trình Nghệ thuật đặc biệt với chủ đề “Giai điệu Tổ quốc” (do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tổ chức tại Khánh Hòa); làm việc với Đoàn công tác của Ban Chỉ đạo quốc gia về Phòng, chống thiên tai kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai năm 2023 trên địa bàn tỉnh; cùng Thường trực Tỉnh ủy làm việc với Đảng ủy Quân khu 5; làm việc với Đoàn Công tác của thành phố Đà Nẵng học tập và trao đổi kinh nghiệm về xác định giá đất cụ thể để thực hiện nghĩa vụ tài chính các dự án; tiếp, làm việc với Ban Chỉ đạo Quốc gia 515; làm việc với Đoàn Công tác của UBND tỉnh Kon Tum trao đổi kinh nghiệm về một số lĩnh vực liên quan đến xây dựng cơ chế đặc thù và quy hoạch tỉnh; cùng Đoàn Giám sát của Ủy ban Tài chính - Ngân sách Quốc hội đi khảo sát một số công trình trên địa bàn tỉnh; làm việc với Thanh tra Chính phủ về Dự án Khu du lịch và giải trí Sông Lô; làm việc với UBND tỉnh Lâm Đồng về Dự án xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Nha Trang (Khánh Hòa) – Liên Khương (Lâm Đồng); dự thính Kỳ họp thứ 6, Quốc

hội khóa XV; dự buổi làm việc của Đoàn công tác Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển kiểm tra thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến Luật Cảnh sát biển Việt Nam giai đoạn 2019-2023” ; cùng Chủ nhiệm Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội dự Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc tại cộng đồng dân cư của tỉnh Khánh Hòa năm 2023; làm việc với Liên doanh Becamex – VSIP về nghiên cứu, phát triển các dự án khu công nghiệp - khu đô thị - dịch vụ tại tỉnh Khánh Hòa;...

Ngoài ra, trong năm 2023, UBND tỉnh đã ban hành 27 Quyết định quy phạm pháp luật; 2.870 Quyết định cá biệt; 15 Chỉ thị; 536 Thông báo kết luận cuộc họp; 370 Báo cáo và 12.325 Công văn hành chính khác.

II. ƯỚC TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

1. Các chỉ tiêu tổng hợp

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2023 ước tăng 9% so với năm 2022 (Kế hoạch 8,7%); trong đó, GRDP theo ngành kinh tế tăng 9,78% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 1,96%. GRDP các khu vực kinh tế cụ thể như sau: khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 1,71%, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 12,42%, khu vực dịch vụ tăng 9,72%.

2. Sản xuất công nghiệp

Sản xuất công nghiệp của tỉnh tiếp tục gặp nhiều khó khăn, nhất là nhóm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo do nhu cầu tiêu thụ tại các thị trường lớn, truyền thống sụt giảm; tuy nhiên với việc Nhà máy nhiệt điện BOT Vân phong 1 đã đưa vào vận hành Tổ máy 1 và Tổ máy 2 (công suất 660MW/Tổ máy) trong quý III/2023 làm cho chỉ số IIP ngành sản xuất và phân phối điện tăng trưởng cao, góp phần duy trì mức tăng trưởng của sản xuất công nghiệp. Chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2023 ước tăng 13% so với năm 2022, trong đó: Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 2,8%; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí tăng 128,2%; ngành cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,9%; ngành công nghiệp khai khoáng giảm 11,7%.

Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu có chỉ số sản xuất công nghiệp năm 2023 như: điện sản xuất tăng gấp 4,1 lần; bia các loại tăng 7,9%; thuốc lá điều tăng 15,5%; Nước yến và Nước bổ dưỡng khác tăng 2,3%; đường các loại tăng 6,1%; thủy sản đông lạnh giảm 17,3%²⁹;...

Tỉnh tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đối với các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng các KCN, CCN đang triển khai như: KCN Ninh Thủy³⁰, CCN Trảng É 2³¹, CCN Diên Thọ giai đoạn 2³², CCN Ninh Xuân³³; thực hiện

²⁹ Do các doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc ký hợp đồng, cộng với thị trường xuất khẩu ngày càng tăng về các tiêu chuẩn.

³⁰ Dự án đã thực hiện thu hồi GPMB khoảng 176,07 ha, đạt tỷ lệ 96% diện tích đất cần GPMB (183,4ha), đang vướng công tác GPMB của phần diện tích còn lại với diện tích 7,33ha của 11 trường hợp. Hiện nay, UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND thị xã Ninh Hòa đẩy nhanh tiến độ GPMB đối với 11 trường hợp này.

³¹ Chủ đầu tư đang tiếp tục triển khai thực hiện thủ tục đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng; trong đó: giai đoạn 1 (20,36 ha) còn 01 trường hợp chưa chịu nhận tiền bồi thường và bàn giao mặt bằng; giai đoạn 2 (19,53 ha) đã thực hiện kiểm kê khối lượng bồi thường 17,1 ha/19,53 ha (27/30 trường hợp), đến nay chỉ có 03 trường hợp nhận tiền bồi thường với tổng diện tích khoảng 4,2 ha.

thủ tục đầu tư đối với các KCN Dốc Đá Trắng³⁴ và Nam Cam Ranh³⁵; đồng thời đẩy mạnh thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào các KCN, CCN đã được hoàn thiện cơ sở hạ tầng, đến nay kết quả đạt được như sau: KCN Suối Dầu đạt tỷ lệ lấp đầy đạt khoảng 96%, KCN Ninh Thủy đạt tỷ lệ lấp đầy khoảng 34,8%; các CCN Đắc Lộc, Diên Phú, Trảng É 1 đạt tỷ lệ lấp đầy khoảng 100%, CCN và chăn nuôi Khatoco đạt tỷ lệ lấp đầy khoảng 69%, CCN Sông Cầu đạt tỷ lệ lấp đầy khoảng 40%,...³⁶. Trong năm 2023, một số dự án công nghiệp hoàn thành và đi vào hoạt động như: Nhà máy Nhiệt điện BOT Vân Phong 1 của Công ty TNHH Điện lực Vân Phong (vận hành khai thác thương mại với công suất 1.320MW), Nhà máy chế biến lâm sản Ninh Thủy của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nam Vân Phong (công suất 400.000 BDMT/năm), Nhà máy chế biến thực phẩm Sơn Thủy của Công ty TNHH Thực phẩm Sơn Thủy (công suất 4.800 tấn/năm)... đã góp phân bổ sung năng lực sản xuất mới cho ngành công nghiệp.

3. Dịch vụ, du lịch và xuất nhập khẩu

Trong năm 2023, tỉnh đã tích cực triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng; tăng cường các hoạt động mang tính liên kết vùng, miền, các chương trình kết nối giao thương cấp vùng, hỗ trợ các đơn vị sản xuất trong tỉnh tham gia hệ sinh thái Xúc tiến thương mại số thông qua sàn thương mại điện tử Khánh Hòa, các lớp tập huấn chuyên sâu về thương mại điện tử, hỗ trợ xúc tiến hàng Việt Nam, các sản phẩm nông sản đặc trưng của Khánh Hòa, các sản phẩm OCOP,... Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2023 ước đạt 113.300 tỷ đồng, tăng 19,1% so với năm 2022.

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm 2023 ước đạt 1.750 triệu USD (Kế hoạch 1.750 triệu USD), bằng 100% kế hoạch và tăng 11,4% so với năm 2022. Hoạt động xuất khẩu năm 2023 gặp nhiều khó khăn do một số nguyên nhân như sau: Tình hình thế giới nhiều bất ổn, thách thức, kinh tế thương mại toàn cầu phục hồi chậm, nhiều nền kinh tế lớn tăng trưởng chậm lại, thị trường xuất khẩu bị thu hẹp, thiếu đơn hàng, giá xăng dầu, giá nhiều loại hàng hóa, nguyên, nhiên

³² UBND tỉnh đã ban hành quyết định số 2053/QĐ-UBND ngày 30/8/2023 thành lập CCN Diên Thọ (giai đoạn 2), hiện nay Chủ đầu tư (Công ty CP đầu tư VCN) đang triển khai các thủ tục đầu tư theo quy định.

³³ Dự án đang triển khai công tác lập quy hoạch chi tiết theo quy định, Tuy nhiên đang gặp khó khăn do phải chờ hoàn thành quy hoạch chung, quy hoạch phân khu thị xã Ninh Hòa.

³⁴ Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định chủ trương đầu tư dự án.

³⁵ BQL KKT Vân Phong đã có văn bản số 1648/KKT-QLĐT ngày 16/7/2023 hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ để nộp Bộ Kế hoạch và Đầu tư, hiện nhà đầu tư đang thực hiện theo hướng dẫn.

³⁶ (1) KCN Suối Dầu đã thu hút được 58 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký đầu tư 296,69 triệu USD (17 dự án có vốn đầu tư nước ngoài và 41 dự án trong nước), vốn đầu tư thực hiện 228,11 triệu USD; trong đó có 44 dự án đang hoạt động, 14 dự án đang triển khai đầu tư, xây dựng; tỷ lệ lấp đầy đạt 96%. (2) KCN Ninh Thủy đã thu hút được 23 dự án đầu tư (08 dự án có vốn đầu tư nước ngoài và 15 dự án trong nước), với tổng vốn đăng ký 115 triệu USD; tỷ lệ lấp đầy 34,82%, trong đó 14 dự án đã đi vào hoạt động và 9 dự án đang thực hiện thủ tục đầu tư xây dựng. (3) CCN Đắc Lộc đã thu hút được 18 dự án, đạt tỷ lệ lấp đầy 100% diện tích đất công nghiệp. (4) CCN Diên Phú đã thu hút được 31 dự án, đạt 100% diện tích đất công nghiệp cho thuê. (5) CCN Diên Phú mở rộng (CCN Diên Phú - VCN) đã thu hút được 15 dự án đầu tư thứ cấp, trong đó có 04 dự án đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định; tỷ lệ lấp đầy đạt 100%. (6) CCN và chăn nuôi Khatoco: Hiện nay, có 03 dự án đang hoạt động sản xuất kinh doanh, tỷ lệ lấp đầy đạt khoảng 69%. (7) CCN Trảng É 1: đã thu hút 11 nhà đầu tư, tỷ lệ lấp đầy đạt 100%; hiện nay, các dự đầu tư thứ cấp đang triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư, xây dựng và chưa có dự án đi vào hoạt động. (8) CCN Sông Cầu đã có 05 nhà đầu tư thứ cấp đang triển khai các thủ tục đầu tư tại CCN (trong đó có 02 dự án đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư), tỷ lệ lấp đầy đạt gần 40%.

vật liệu đầu vào cho sản xuất, chi phí sản xuất, sinh hoạt, vận tải còn ở mức cao, áp lực cạnh tranh và sự gia tăng các rào cản kỹ thuật tại các thị trường xuất khẩu, thẻ vàng IUU vẫn chưa được dỡ bỏ..., đã tác động đến hoạt động sản xuất, xuất khẩu, đặc biệt là xuất khẩu thủy sản. Một số sản phẩm xuất khẩu chủ yếu như: Tàu biển tăng 12%; hàng thủy sản giảm 9,7%; cà phê tăng 4,6%;...

Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa năm 2023 ước đạt 1.300 triệu USD, giảm 18,4% so với năm 2022. Nguyên nhân kim ngạch nhập khẩu giảm là do việc giảm lượng đơn hàng xuất khẩu từ các thị trường chính cũng làm giảm tình hình nhập khẩu nguyên liệu đầu vào của các doanh nghiệp; mặt khác, Nhà máy nhiệt điện BOT Vân Phong đã nhập khẩu máy móc thiết bị đảm bảo cho việc lắp đặt, vận hành thử nghiệm nhà máy nên nhập khẩu máy móc thiết bị giảm mạnh so với năm 2022. Một số mặt hàng nhập khẩu chủ yếu như: máy móc thiết bị phụ tùng giảm 65,8%; sắt thép, kim loại khác tăng 2%,....

Năm 2023, ngành du lịch Khánh Hòa đã chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức và phối hợp tổ chức nhiều chương trình để kích cầu du lịch, điển hình như: các sự kiện mang tầm quốc gia, quốc tế đã diễn ra thành công như Festival Biển Nha Trang 2023, Đêm đại nhạc hội 8Wonder; Giải Marathon Marvelous Nha Trang 2023, Liên hoan phim, Chương trình liên kết phát triển thương hiệu du lịch Việt Nam qua điện ảnh; tổ chức đón 06 đoàn doanh nghiệp của nước ngoài đến khảo sát du lịch Khánh Hòa (Hàn Quốc, Ấn Độ, Úc (2 đoàn), Malaysia, Pháp ...); hỗ trợ cho các đoàn thông tấn báo chí trong nước và quốc tế VTV, VTC, VOV, Kênh truyền hình MBN (Hàn Quốc), KBS (Hàn Quốc), BS Ashahi (Nhật Bản), 2RAW Aerials (Thụy Sĩ), Redseven Entertainment GmbH (Đức)... thực hiện chương trình phóng sự, tin tức quảng bá du lịch Nha Trang – Khánh Hòa; tham gia, tổ chức nhiều chương trình quảng bá du lịch Khánh Hòa tại các địa phương của Trung Quốc (Thành Đô, Tứ Xuyên, Thượng Hải), Nhật, Úc, Canada, Kazakhstan, Ấn Độ, Diễn đàn phát triển đường bay Châu Á (Routes Asia) 2023 tổ chức tại Chiang Mai - Thái Lan... Bên cạnh đó, hoạt động liên kết vùng được quan tâm chú trọng, đặc biệt duy trì ký kết hợp tác với Lâm Đồng và mở rộng ký kết hợp tác phát triển du lịch với Đắk Lắk. Việc xúc tiến mở rộng đường bay (Hàn Quốc, Trung Quốc, Thái Lan, Malaysia, Kazakhstan, Uzbekistan), phát triển thị trường quốc tế được quan tâm chú trọng triển khai, theo đó, Hàn Quốc tiếp tục là thị trường quốc tế hàng đầu, chiếm trên 50% trên tổng số lượt khách quốc tế đến Khánh Hòa. Doanh thu du lịch năm 2023 ước đạt 31.800 tỷ đồng, tăng gấp 127,5% so với năm 2022³⁷, với 7 triệu lượt khách, tăng 170,5% so với năm 2022³⁸; 18,25 triệu ngày khách, tăng 191,5% so với năm 2022; trong đó 2,1 triệu lượt khách quốc tế, tăng gấp 7,1 lần so với năm 2022³⁹ với 8 triệu ngày khách quốc tế, tăng gấp 6 lần so với năm 2022. Công suất sử dụng phòng bình quân ước đạt khoảng 45%.

4. Sản xuất nông, lâm, thủy sản

a) Trồng trọt:

³⁷ Tăng 19,4% so với năm 2019.

³⁸ Giảm 2,6% so với năm 2019.

³⁹ Giảm 41,6% so với năm 2019.

Trong năm 2023, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm ước đạt 67.102 ha, giảm 1,2% so với năm 2022; trong đó cây lương thực ước đạt 49.512 ha, tăng 1,9% so với năm 2022; cây chất bột có củ ước đạt 2.769 ha, giảm 14,1% so với năm 2022 chủ yếu do diện tích trồng sắn giảm; cây thực phẩm ước đạt 5.070 ha, tăng 1,9% so với năm 2022; cây công nghiệp hàng năm ước đạt 9.751 ha, giảm 12,9% so với năm 2022 chủ yếu do diện tích trồng mía giảm (diện tích trồng mía giảm 16,2% so với năm 2022).

Thực hiện Quyết định số 670/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 23/3/2023 về việc Ban hành Kế hoạch chuyển đổi cây trồng trên đất trồng lúa tỉnh Khánh Hòa năm 2023; năm 2023 toàn tỉnh ước thực hiện chuyển đổi 180/339,5 ha (đạt 53% kế hoạch) từ đất trồng lúa sang các loại cây hàng năm như rau, đậu, khoai các loại; chuyển đổi 410/1.111 ha (đạt 37% kế hoạch) từ đất trồng cây hàng năm, lâu năm kém hiệu quả sang cây nông nghiệp hiệu quả kinh tế cao.

b) Chăn nuôi:

Tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm phát triển ổn định, đáp ứng nhu cầu mặt hàng thịt cung cấp cho người tiêu dùng trong tỉnh và một phần xuất tỉnh. Tăng cường thực hiện công tác kiểm dịch kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và an toàn vệ sinh thực phẩm⁴⁰. Lực lượng thú y đã tổ chức giám sát dịch bệnh, phát hiện sớm và phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, nhanh chóng khoanh vùng kiểm soát dịch bệnh, hạn chế tối đa thiệt hại về kinh tế⁴¹.

c) Lâm nghiệp:

Năm 2023 chủ yếu tập trung chăm sóc, khoanh nuôi tái sinh và bảo vệ rừng, đồng thời ươm giống cây lâm nghiệp chuẩn bị cho kế hoạch năm 2024. Diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 400ha. Tỷ lệ che phủ rừng đến cuối năm 2023 ước đạt 45,45% (Kế hoạch 46,3%), không đạt kế hoạch do nguyên nhân: sau khi rà soát lại tỷ lệ che phủ rừng cuối năm 2022 của tỉnh chỉ đạt 45,41% (thời điểm xây dựng kế hoạch năm 2023, cơ quan chuyên môn xác định tỷ lệ che phủ rừng cuối năm 2022 đạt 46,15%); trong năm 2023, dự kiến cập nhật tăng diện tích rừng khoảng 2.825,91ha (trong đó: trồng rừng, chăm sóc rừng khoảng 2.156,51ha và một số diện tích có cây gỗ tái sinh hiện nay đã đủ tiêu chí thành rừng khoảng 669,40ha) và cập nhật giảm diện tích rừng khoảng 2.603,95ha (trong đó: khai thác rừng khoảng 868,42ha; chuyển mục đích sử

⁴⁰ Năm 2023, đã thực hiện kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra khỏi địa bàn cấp tỉnh đối với 932 nghìn con động vật trên cạn, 3.036 tấn sản phẩm động vật; 1.780 triệu con động vật thủy sản giống; kiểm soát nhập tỉnh 3.031 nghìn con động vật; kiểm soát giết mổ 683 nghìn con động vật; thực hiện kiểm tra và cấp 23 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh thú y.

⁴¹ - Bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò: Ngày 20/02/2023, phát hiện hộ bà Lê Thị Tần, thôn Xuân Tây, Vạn Hưng, huyện Vạn Ninh có tổng đàn 10 con bò từ 01 đến 24 tháng tuổi, trong đó có 01 con bê 04 tháng tuổi mắc bệnh Viêm da nổi cục; số lượng gia súc chết buộc tiêu hủy là 01 con bê với khối lượng 65 kg.

- Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP): Từ ngày 02/3/2023 đến ngày 04/8/2023, bệnh DTLCP xảy ra tại 07 hộ, 06 thôn, 05 xã, 03 huyện (thành phố Nha Trang, huyện Khánh Sơn, huyện Vạn Ninh); số lợn bệnh, chết buộc tiêu hủy là 164 con (04 lợn nái, 141 lợn thịt, 19 con theo mẹ) với khối lượng 5.664 kg.

Hiện nay bệnh DTLCP đang xảy ra tại huyện Cam Lâm: Từ ngày 20/10/2023 đến hết ngày 09/11/2023 đã xảy ra tại 14 hộ, 02 thôn (Dầu Sơn, Đồng Cau) xã Suối Tân; Số lượng lợn chết, bệnh buộc tiêu hủy là 501 con (19 lợn nái, 438 lợn thịt, 44 lợn con theo mẹ) với khối lượng 26.017 kg; dịch bệnh hiện đang tiếp diễn và có nguy cơ lây lan sang các địa phương liền kề thuộc khu vực bị uy hiếp.

dụng rừng khoảng 60,11ha⁴²; phá rừng 19,39ha và các nguyên nhân khác đang được điều tra, xử lý (khoảng 1.656,03ha), do đó tỷ lệ che phủ rừng trong năm 2023 chỉ tăng lên khoảng 0,04%.

Lực lượng Kiểm lâm đã phối hợp với chủ rừng và các đơn vị liên quan phát hiện và lập hồ sơ 109 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp; lâm sản tịch thu 293,701 m³ gỗ thông thường các loại; động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm 01 cá thể; 03 phương tiện ô tô và 27 phương tiện xe máy đã bị tịch thu; thu nộp ngân sách nhà nước 1.154,392 triệu đồng. Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh Khánh Hòa xảy ra 01 vụ cháy tại tiểu khu 60, xã Ninh Tây, thị xã Ninh Hòa thuộc lâm phần do Ban Quản lý rừng phòng hộ Bắc Khánh Hòa quản lý với diện tích 15,401 ha, trạng thái rừng tự nhiên lá rộng thường xanh phục hồi.

d) Thủy sản:

Tổng sản lượng thủy sản năm 2023 ước đạt 119,2 nghìn tấn, tăng 2% so với năm 2022, trong đó: sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 101,2 nghìn tấn, tăng 1,1 % so với năm 2022; sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt 18 nghìn tấn, tăng 7,7% so với năm 2022.

Về công tác chống khai thác IUU: Đã triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch hành động chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU). Triển khai thành lập lực lượng Kiểm ngư địa phương theo quy định. Tăng cường tổ chức thực hiện kiểm soát tàu cá ra, vào cảng và kiểm soát sản lượng lên bến; kiên quyết không giải quyết xuất bến và các thủ tục hành chính (cấp giấy phép KTTS) đối với các tàu cá không đáp ứng các quy định IUU; thường xuyên tuyên truyền đến từng chủ tàu/thuyền trưởng, ngư dân các quy định về hoạt động chống khai thác IUU bằng nhiều hình thức. Tiếp tục vận động, hướng dẫn ngư dân trang bị, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình đối với các tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên; đến nay đã lắp đặt được 658/660 tàu cá. Giám sát chặt chẽ, không cho xuất bến đối với các tàu cá các tàu cá chưa lắp đặt thiết bị giám sát hành trình hoặc đang ngắt kết nối với hệ thống giám sát tàu cá. Chỉ đạo các cơ quan chức năng tổ chức tuần tra, kiểm tra các phương tiện tàu cá hoạt động khai thác thủy sản trên biển. Triển khai xây dựng Nghị quyết hỗ trợ cước thuê bao duy trì hoạt động giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2024 - 2026 để hỗ trợ cho ngư dân trong công tác chống khai thác IUU.

5. Tài chính - Ngân hàng

Thu ngân sách nhà nước năm 2023 ước đạt 18.230 tỷ đồng (Kế hoạch 15.445 tỷ đồng), vượt 18% dự toán và tăng 10,5% so với năm 2022⁴³; trong đó: Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu được 3.000 tỷ đồng (Kế hoạch 1.985 tỷ đồng), vượt 51,1% dự toán và giảm 16,5% so với năm 2022; Thu nội địa được 15.230 tỷ đồng (Kế hoạch 13.460 tỷ đồng), vượt 13,2% dự toán và tăng 18,1% so với

⁴² Để thực hiện các dự án Đường Dây điện 220kV Nha Trang - Tháp Chàm, Đường dây 550kV Nhiệt điện Vân Phong - Nhiệt điện Vĩnh Tân, Trạm biến áp 500kV Vân Phong và đầu nối, Cao tốc Vân Phong - Nha Trang.

⁴³ Nếu loại trừ thu tiền sử dụng đất, thu NSNN ước đạt 15.800 tỷ đồng, vượt 8,3% dự toán và bằng 100% so với cùng kỳ.

năm 2022⁴⁴, với các khoản thu như: Thu từ DNNN trung ương đạt 89,6% dự toán; thu từ DNNN địa phương vượt 7,6% dự toán; thu ngoài quốc doanh vượt 4,7% dự toán; thu từ khu vực đầu tư nước ngoài đạt 72,2% dự toán; thu xổ số kiến thiết vượt 27,3% dự toán; thu tiền sử dụng đất gấp 2,7 lần dự toán.

Các khoản thu giảm so với cùng kỳ chủ yếu do việc thực hiện chính sách giảm thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay, xăng, dầu, mỡ nhờn theo Nghị quyết 30/2022/NQ-UBTVQH15; hoạt động của thị trường bất động sản hạ nhiệt so với cùng kỳ dẫn tới thu lệ phí trước bạ nhà đất, thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản giảm so với cùng kỳ; bên cạnh đó ngày 03/10/2023 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 thực hiện chính sách giảm 30% tiền thuê đất của năm 2023 (có hiệu lực từ ngày 20/11/2023 và nhận hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất đến hết ngày 31/03/2024.) tiếp tục ảnh hưởng đến thu ngân sách nhà nước trong 2 tháng cuối năm.

Chi cân đối ngân sách năm 2023 ước thực hiện 17.378,2 tỷ đồng, vượt 14% dự toán, trong đó chi thường xuyên là 8.575 tỷ đồng, vượt 6,3% dự toán.

Các Chi nhánh tổ chức tín dụng chủ động cân đối nguồn vốn đáp ứng kịp thời các nhu cầu vốn vay sản xuất, kinh doanh hàng hóa phục vụ Tết góp phần bình ổn thị trường; đảm bảo thanh khoản, đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu tiền mặt, thanh toán cho các thành phần kinh tế trong dịp Tết; tiếp tục triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng vay vốn bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19. Đến cuối năm 2023, huy động vốn toàn tỉnh ước đạt 119.608 tỷ đồng, so với cùng kỳ tăng 10.297 tỷ đồng với 9,4%; dư nợ cho vay ước đạt 124.614 tỷ đồng, so với cùng kỳ tăng 10.142 tỷ đồng với 8,9%. Doanh số cho vay ước đạt 171.000 tỷ đồng, so với cùng kỳ tăng 11,2%. Vốn tín dụng tập trung cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các lĩnh vực ưu tiên của Chính phủ. Dư nợ cho vay các đối tượng ưu tiên đến cuối năm 2023 ước đạt 65.100 tỷ đồng, chiếm 52,2% tổng dư nợ.

6. Đầu tư - xây dựng và phát triển doanh nghiệp

Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh thu hút được 17 dự án đầu tư ngoài ngân sách với tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 100.865,7 tỷ đồng⁴⁵, điều chỉnh tăng

⁴⁴ Nếu loại trừ thu tiền sử dụng đất, thu nội địa 12.800 tỷ đồng, vượt 1,5% dự toán và tăng 5% so với cùng kỳ.

⁴⁵ Gồm: (1) Dự án nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt và sản xuất các sản phẩm từ rác tại huyện Cam Lâm với vốn đầu tư 3.250 tỷ đồng; (2) Dự án Khai thác mỏ đất san lấp làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà với vốn đầu tư 13,5 tỷ đồng; (3) Dự án Khai thác mỏ đất san lấp làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Cam Phước Tây, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà với vốn đầu tư 14,2 tỷ đồng; (4) Dự án Khai thác mỏ đất san lấp làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu III, thôn Tân An, xã Cam An Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà với vốn đầu tư 13,2 tỷ đồng; (5) Dự án Trung tâm đào tạo Anh ngữ quốc tế Apollo Nha Trang với vốn đầu tư 1 tỷ đồng; (6) Dự án Nhà máy sản xuất viên gỗ nén ISP – Khánh Hoà với vốn đầu tư 206,1 tỷ đồng; (7) Dự án Khu nhà ở xã hội phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh với vốn đầu tư 3.756,6 tỷ đồng; (8) Dự án đầu tư mở rộng kho chứa hàng hoá Công ty TNHH Mỹ Anh với vốn đầu tư 26,9 tỷ đồng; (9) Dự án khu nhà ở vinpearl Phú Quý với vốn đầu tư 7.452,6 tỷ đồng; (10) Dự án Cửa hàng xăng dầu Nguyễn Khuyến với vốn đầu tư 3 tỷ đồng; (11) Dự án trung tâm giáo dục Anh văn Hội Việt Mỹ 57 với vốn đầu tư 1,584 tỷ đồng; (12) Dự án Sản xuất quần áo tại Lô CN1-4-2 Cụm công nghiệp Tráng É 1, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa - Công ty TNHH Desiper Việt Nam với vốn đầu tư 25,178 tỷ đồng; (13) Dự án Khu đô thị ven vịnh Cam Ranh với vốn đầu tư 85.293,9 tỷ đồng; (14) Dự án Nhà máy chế biến thủy sản của Công ty TNHH Thủy sản Tâm Như với vốn đầu tư 32 tỷ đồng; (15) Dự án Nhà máy chế biến thủy sản của Công ty TNHH Dịch vụ Sản xuất Hồng Phát với vốn đầu tư 41 tỷ đồng; (16) Dự án Nhà máy sản xuất và gia công bao bì

vốn cho 18 dự án với tổng số vốn đăng ký đầu tư tăng khoảng 40.167,6 tỷ đồng⁴⁶, chấp thuận đầu tư 03 dự án với tổng vốn đầu tư là 2.446 tỷ đồng⁴⁷ (các dự án hiện này đang thực hiện thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất, lựa chọn nhà đầu tư); cấp mới giấy chứng nhận đăng ký thành lập doanh nghiệp cho 1.728 doanh nghiệp, giảm 4,5% so với cùng kỳ năm trước, với tổng vốn đăng ký là 11.942,2 tỷ đồng, tăng 31,4% so với cùng kỳ năm trước; số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động là 1.616 doanh nghiệp, tăng 6,9% so với cùng kỳ năm trước.

Tỉnh đã tích cực triển khai các hoạt động, chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023: tổ chức tiếp đón và xúc tiến đầu tư tại chỗ nhiều đoàn khách đến nghiên cứu cơ hội đầu tư vào tỉnh Khánh Hòa đặc biệt là KKT Vân Phong⁴⁸; tổ chức Hội nghị Kết nối Khánh Hòa với các đối tác quốc tế tại thành phố Nha Trang (từ ngày 03/6-06/6/2023); phối hợp Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức Hội nghị Quốc tế Xúc tiến đầu tư phát triển thương hiệu du lịch qua điện ảnh năm 2023 tại Khánh Hòa; tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp lần I năm 2023 (ngày 16/8/2023); tổ chức thành công Hội nghị Xúc tiến đầu tư Khánh Hòa - Nhật Bản năm 2023 (ngày 07/10/2023) và Hội nghị Xúc tiến đầu tư và du lịch Khánh Hòa tại Nhật Bản (ngày 08/11/2023). Chủ động triển khai cụ thể hóa các Bản ghi nhớ được ký kết tại Hội nghị Công bố quy hoạch và Xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa năm 2023, theo đó tỉnh đã tích cực làm việc, hỗ trợ cung cấp thông tin, giới thiệu vị trí để các Nhà đầu tư nghiên cứu, khảo sát và lập đề xuất dự án; bên cạnh đó khẩn trương đẩy nhanh tiến độ lập các quy hoạch chung, quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) để làm cơ sở triển khai thủ tục đầu tư các dự án theo quy định. Đã ban hành Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Bệnh viện Đa khoa quốc tế Nha Trang tại Khu đô thị Mỹ Gia, xã Vĩnh Thái, TP Nha Trang (hiện nay đang xây dựng phương án đấu giá để thực hiện theo đúng quy định của pháp luật).

giấy carton, Công ty CP Bao bì 3/2 với vốn đầu tư 185,5 tỷ đồng; (17) Dự án Tổ hợp căn hộ khách sạn và nhà ở cao tầng An Viên của Công ty Cổ phần PT Đông Dương với vốn đầu tư 549,4 tỷ đồng.

⁴⁶ Gồm: (1) Dự án KDL Bãi Cát Thảm của Công ty TNHH Đầu tư và Du lịch T&M Vân Phong tăng 21.300 tỷ đồng; (2) Dự án Nhà máy xử lý chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại của Công ty CP Môi trường Khánh Hòa tăng 19,88 tỷ đồng; (3) Nhà máy sửa chữa đóng mới các loại tàu biển và gia công các kết cấu thép tăng 941,16 tỷ đồng; (4) Nhà máy DaeHyup Việt Nam tăng 1,97 tỷ đồng; (5) Nhà máy sản xuất nguyên liệu giấy xuất khẩu của Công ty TNHH MTV Quang Phước điều chỉnh vốn tăng 9,5 tỷ đồng; (6) Dự án Công trình thủy điện Sông Giang 1 tăng 334,6 tỷ đồng; (7) Dự án đầu tư Xây dựng mới tổng kho công ty do CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA làm chủ đầu tư tăng 2,8 tỷ đồng; (8) Dự án đầu tư Xây dựng mới phân xưởng cơ điện - thí nghiệm do CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA làm chủ đầu tư tăng 2,3 tỷ đồng; (9) Dự án Khu du lịch sinh thái Thanh Vân tăng 880 tỷ đồng; (10) Dự án đầu tư khách sạn và căn hộ du lịch Hoàng An Nha Trang tăng 38 tỷ đồng; (11) Dự án KHÁCH SẠN MARVELLA tăng 141,9 tỷ đồng; (12) Dự án JW MARIOTT CAM RANH BAY RESORT AND SPA tăng 831 tỷ đồng; (13) Dự án Mở rộng Cụm Công nghiệp Diên Phú – VCN tăng 36,2 tỷ đồng; (14) Khu nhà ở Vinpearl Phú Quý tăng 3.152,5 tỷ đồng; (15) Dự án Công viên Văn hóa Vinwonders Nha Trang tăng 1.549,7 tỷ đồng; (16) Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng Hồng Hà tăng 778,1 tỷ đồng; (17) Dự án Champarama Resort & Spa tăng 8.200 tỷ đồng; (18) Dự án Khu đô thị Mipeco Nha Trang tăng 1.948 tỷ đồng.

⁴⁷ Gồm: (1) Dự án vùng nuôi tôm công nghệ cao Ninh Quang với vốn đầu tư 34 tỷ đồng; (2) Dự án bệnh viện Đa khoa Quốc tế Nha Trang với vốn đầu tư 400 tỷ đồng; (3) Dự án Khu đô thị hành chính huyện Diên Khánh với vốn đầu tư 2.012 tỷ đồng.

⁴⁸ Tập đoàn Sungroup, Công ty Flamingo Holding, Công ty Cổ phần SSI, Công ty Cổ phần Dầu khí Phương Đông, Công ty Cổ phần Shinec, Công ty Cổ phần Tân cảng Sài Gòn, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Trung Nam, Tổng Công ty Sonadezi....

Đến hết tháng 10/2023, so với kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao, tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 đạt 53,9%; so với kế hoạch vốn được UBND tỉnh giao thực tế⁴⁹, tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 đạt 62,8%; chi tiết giải ngân theo từng nguồn vốn như sau: (i) Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương (bao gồm: nguồn XDCB tập trung, Nguồn vốn từ nguồn thu tiền SDD, Nguồn vốn từ nguồn thu XSKT) giải ngân đạt 72,4% kế hoạch; (ii) Nguồn vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu (vốn trong nước) giải ngân đạt 56% kế hoạch; (iii) Nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài (cấp phát từ ngân sách Trung ương) giải ngân đạt 9,8% kế hoạch; (iv) Nguồn vốn đầu tư từ nguồn bội chi (nguồn vốn này là vay lại Chính phủ để thực hiện các dự án ODA) giải ngân đạt 11,7%⁵⁰. Dự kiến tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 đến hết ngày 31/01/2024 đạt 95-100% so với kế hoạch vốn được UBND tỉnh giao thực tế.

Trong năm 2023, tỉnh đã tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ thực hiện để sớm hoàn thành một số dự án trọng điểm của tỉnh như: Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang (đi vào hoạt động trong tháng 6/2023); Đường D30 – Kết nối đường 23 tháng 10 với đường Võ Nguyên Giáp (dự kiến hoàn thành trong năm 2023); Đường Tỉnh lộ 3 (đã hoàn thành, đang thực hiện thủ tục nghiệm thu bàn giao quản lý đưa vào sử dụng); Đường Tỉnh lộ 2 (đã thi công đạt 95% khối lượng, dự kiến hoàn thành trong năm 2023); Nút giao thông Ngọc Hội, thành phố Nha Trang (đã hoàn thành và thông tuyến 02 chiều của nhánh N1, N2, N3 và phạm vi vòng xuyên; riêng nhánh N4 hiện đang thực hiện công tác GPMB, dự kiến thi công hoàn thành trước ngày 02/9/2024);... Đồng thời, tỉnh cũng đã tích cực, chủ động phối hợp với các Bộ, ngành trung ương đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trọng điểm của quốc gia triển khai trên địa bàn tỉnh như: Dự án thành phần ĐTXD đoạn Nha Trang – Cam Lâm (đã hoàn thành trong tháng 9/2023); Dự án thành phần ĐTXD đoạn Cam Lâm – Vĩnh Hảo (đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, hiện đang triển khai thi công dự án dự kiến hoàn thành trong Quý I/2024); Dự án thành phần ĐTXD đoạn Vân Phong – Nha Trang (đang triển khai công tác GPMB đạt khoảng 90%, đã khởi công ngày 01/01/2023, hiện đang triển khai thi công dự kiến hoàn thành trong năm 2025); Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột (đã bàn giao mặt bằng được hơn 73%, đang triển khai thi công và dự kiến hoàn thành dự án trong năm 2026); Dự án Cải tạo cầu yếu và cầu kết nối trên các Quốc lộ “Xây dựng mới Cầu Xóm Bống” (đã hoàn thành trong tháng 9/2023).

⁴⁹ Không bao gồm nguồn chưa phân bổ là 1.000 tỷ đồng thuộc nguồn trái phiếu chính quyền địa phương.

⁵⁰ Vương mắc của các dự án sử dụng nguồn vốn ODA cấp phát và vốn vay lại Chính phủ: Dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải - Tiêu dự án thành phố Nha Trang sử dụng nguồn vốn ODA cấp phát và vốn vay lại Chính phủ năm 2023. Tiến độ triển khai dự án chậm, theo ý kiến của Đoàn công tác Ngân hàng Thế giới, tỉnh Khánh Hòa phải thực hiện rà soát, điều chỉnh và phê duyệt lại đối với Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án theo đúng khung chính sách của Ngân hàng Thế giới, đồng thời giải quyết kiến nghị đơn khiếu nại của các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án. Bên cạnh đó, vừa qua Đoàn công tác Ngân hàng Thế giới đã chính thức có Thư không tiếp tục tài trợ các hạng mục còn lại thuộc hợp phần 2 của dự án. Vì vậy, để có cơ sở tiếp tục triển khai dự án, UBND tỉnh đang phải làm việc lại, xin ý kiến thống nhất của Ngân hàng Thế giới cho phép tiếp tục sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương thay cho nguồn vốn vay để thực hiện hoàn thiện Hợp phần 2 nhằm đảm bảo mục tiêu dự án được duyệt. Từ những khó khăn, vướng mắc nêu trên, dự án không thể hoàn thành giải ngân kế hoạch vốn ODA cấp phát và vốn vay lại Chính phủ năm 2023 đầu năm được cấp.

Bên cạnh đó, Tỉnh cũng đã đẩy nhanh tiến độ triển khai thủ tục đầu tư đối với một số dự án trọng điểm, tạo động lực phát triển trong thời gian tới như: Dự án Đường giao thông từ Quốc lộ 27C đến đường tỉnh ĐT.656 tỉnh Khánh Hoà - kết nối tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Ninh Thuận⁵¹; Dự án Đường giao thông liên vùng huyện Diên Khánh⁵²; Tuyến đường ven biển từ xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh đi thị xã Ninh Hòa⁵³; Mở rộng, nâng cấp đường quốc lộ 26B⁵⁴; Nâng cấp, mở rộng Cải tuyến Tỉnh lộ 1B (đoạn từ Công ty TNHH Đóng tàu Hyundai Việt Nam đến Ninh Tịnh, thị xã Ninh Hòa)⁵⁵; Cung Văn hóa Thiếu nhi tỉnh⁵⁶; Xây dựng Trụ sở làm việc Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh⁵⁷; Xây dựng bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hoà trở thành Bệnh viện tuyến cuối của khu vực duyên hải Nam Trung bộ⁵⁸;...

Tổng vốn đầu tư phát triển xã hội trên địa bàn tỉnh năm 2023 ước đạt 71.300 tỷ đồng (Kế hoạch 71.300 tỷ đồng), tăng 7,6% so với năm 2022.

7. Văn hóa, xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo:

Đã tổ chức kỳ thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024, kết quả, có 11.771 học sinh trúng tuyển vào lớp 10 hệ công lập năm học 2023-2024, đạt tỷ lệ 79,06% so với đăng ký và 101,3% so với chỉ tiêu giao. Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023 diễn ra an toàn, nghiêm túc đúng quy chế; kết quả tốt nghiệp của Khánh Hoà sau phúc khảo đạt 97,62%. Đã tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi THPT để chọn đội tuyển tham dự Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2023-2024; kết quả, có 181/418 thí sinh đạt giải, tỷ lệ 43,3%⁵⁹.

Đã triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 cấp tiểu học; lớp 6, lớp 7 cấp trung học cơ sở; lớp 10 cấp trung học phổ thông. Đã tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, lớp 8 và lớp 11 năm học 2023-2024 đảm bảo theo đúng quy định. Tiếp tục

⁵¹ Dự án đã được Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư dự án tại Nghị quyết số 92/2023/QH15 ngày 20/6/2023; hiện đang triển khai bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư, theo kế hoạch sẽ phê duyệt hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi dự án trước ngày 31/12/2023.

⁵² Dự án đã được HĐND phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 30/3/2023, hiện đang triển khai bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi.

⁵³ Dự án đã hoàn thành công tác thẩm định hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, dự kiến trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Kỳ họp thứ 12.

⁵⁴ UBND tỉnh đã có văn bản số 9068/UBND-XDND ngày 05/9/2023 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất dự án đề nghị giao UBND cấp tỉnh làm cơ quan chủ quản và được phép cân đối, sử dụng nguồn vốn đầu tư tư ngân sách địa phương để thực hiện dự án (khác so với quy định tại khoản 9 Điều 9 Luật Ngân sách Nhà nước và khoản 3 Điều 48 Luật Giao thông đường bộ). Hiện nay, dự án được triển khai lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, sau khi trung ương có văn bản thống nhất đối với nội dung đề xuất theo văn bản số 9068/UBND-XDND nêu trên, tỉnh sẽ hoàn thiện thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư dự án theo quy định.

⁵⁵ Dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 11/10/2023, hiện đang triển khai bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi.

⁵⁶ Hiện nay đang triển khai thủ tục đấu thầu.

⁵⁷ Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt Phương án kiến trúc tại Quyết định số 2337/QĐ-UBND ngày 29/9/2023; hiện công tác lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.

⁵⁸ Hiện nay, tỉnh đang hoàn thiện lại Đề án Xây dựng bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hoà trở thành Bệnh viện tuyến cuối của khu vực duyên hải Nam Trung bộ theo ý kiến của các Bộ, ngành Trung ương. Sau khi Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tỉnh sẽ triển khai thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư dự án theo quy định.

⁵⁹ trong đó có 08 giải Nhất, 48 giải Nhì, 53 giải Ba và 72 giải Khuyến khích.

thực hiện tiến độ biên soạn, hiệu chỉnh tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Khánh Hòa đối với các khối lớp ở cấp tiểu học, THCS và THPT theo lộ trình thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Tiếp tục triển khai thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia theo quy định; theo đó, đến năm 2023, toàn tỉnh có 273/469 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 58,2%. Cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học tiếp tục đầu tư theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa; tỷ lệ phòng học được kiên cố hóa ở mầm non đạt 94,5%; tiểu học 99,3%; THCS 95,6% và THPT 100%. Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá; đã kết nối thành công Hệ thống phần mềm quản lý thi của Sở GDĐT với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo an toàn thông tin và sử dụng ổn định; 100% các cơ sở GDĐT đã kết nối internet tốc độ cao, 95% các trường sử dụng phần mềm quản lý, trong đó hầu hết là phần mềm quản lý theo mô hình trực tuyến.

b) Y tế:

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị giám sát phòng, chống dịch COVID-19; sẵn sàng và tổ chức tốt công tác thu dung, điều trị; bảo đảm thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế, nhân lực cho công tác phòng, chống dịch COVID-19 bảo đảm người mắc COVID-19 được quản lý, theo dõi, chăm sóc y tế phù hợp, người dân có thể tiếp cận các dịch vụ y tế nhanh nhất, sớm nhất, ngay tại cơ sở; đảm bảo an toàn tiêm chủng khi sử dụng vắc xin phòng COVID-19 cho các nhóm đối tượng trên địa bàn tỉnh.

Tính đến nay, tổng số mắc mới sốt xuất huyết là 2.781 ca sốt xuất huyết (01 ca tử vong), giảm 45,1% so với năm 2022; 5.362 ca bệnh Tay-Chân-Miệng (01 ca tử vong), tăng gấp 4,9 lần so với năm 2022; 230 ca mắc sốt rét, tăng gấp 19 lần so với cùng kỳ năm 2022. Đã khám chữa bệnh cho 2,9 triệu lượt người; tăng 14,8% so với cùng kỳ năm 2022; điều trị nội trú là 216 nghìn lượt, tăng 9,7% so với cùng kỳ năm 2022; phẫu thuật là 30,8 nghìn lượt, tăng 12,1% so với cùng kỳ năm 2022.

Năm 2023, tỷ suất tử vong trẻ em < 1 tuổi ước 3‰ và tỷ suất tử vong trẻ em < 5 tuổi ước 3,5‰; tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ước 6,8% và tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi ước 8% (Kế hoạch dưới 8,5%); tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế ước đạt 94% (Kế hoạch 94%); số giường bệnh trên 10.000 dân ước đạt 36 giường (Kế hoạch 36 giường); số bác sỹ trên 10.000 ước đạt 11,5 bác sỹ (Kế hoạch 11,5 bác sỹ).

c) Văn hoá và Thể thao:

Triển khai thực hiện tốt công tác cổ động, tuyên truyền trực quan các ngày lễ, sự kiện lớn của đất nước và của tỉnh; 910/1056 buổi chiếu phim lưu động; 25 buổi tuyên truyền lưu động “Phòng, chống tham nhũng 2023”; Biểu diễn 18 buổi thuộc chương trình truyền thông “Phòng chống tin giả, tin sai sự thật trên không gian mạng năm 2023”; tổ chức thành công Festival biển Nha Trang - Khánh Hòa năm 2023 được tổ chức với chủ đề “Khánh Hòa - Khát vọng phát triển”; phối hợp tổ chức Chương trình “Mạnh giàu từ biển quê hương”, Lễ trao giải Cánh diều vàng 2023. Hoàn thành công tác lập hồ sơ xếp hạng di tích cấp

Quốc gia đối với di tích Nhà làm việc bác học A.Yersin tại Hòn Bà huyện Cam Lâm; lập hồ sơ khoa học di tích Quốc gia đặc biệt Bia chủ quyền quần đảo Trường Sa

Phối hợp đăng cai tổ chức 09 giải thể thao quốc gia, quốc tế; tổ chức 15 Giải thể thao tỉnh Khánh Hòa. Từ đầu năm đến thời điểm báo cáo, tổng số huy chương đạt được 223 (Bộ), trong đó 56 HC Vàng; 68 HC Bạc; 97 HC Đồng; kiện tướng 28; Cấp 56.

d) Lao động, người có công và an sinh xã hội:

Năm 2023, toàn tỉnh ước thực hiện tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp các trình độ cho 30.050 người đạt 100,2% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2023; nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo toàn tỉnh đến cuối 2023 ước đạt 83% (Kế hoạch 83%), trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ ước đạt 29,4% (Kế hoạch 28,8%); triển khai thực hiện hỗ trợ đào tạo cho 788 người là lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa; 553 thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an và 45 lao động là người khuyết tật. Số lao động có việc làm tăng thêm trong năm 2023 ước đạt 17.440 người (Kế hoạch 11.500 người), đạt 151% kế hoạch; toàn tỉnh có 286 người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đạt 286% kế hoạch. Đến hết năm 2023, tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội (bắt buộc và tự nguyện) ước đạt 36,27% (Kế hoạch 33,09%), tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp ước đạt 31,66% (Kế hoạch 25,66%).

Triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách trợ giúp xã hội đến các đối tượng được thụ hưởng một cách đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng. Toàn tỉnh hiện có hơn 55.312 người được công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, trong đó, hiện có 6.147 đối tượng người có công đang hưởng chế độ trợ cấp ưu đãi hàng tháng với số tiền là hơn 11 tỷ đồng; tiếp tục duy trì 136 xã, phường được công nhận làm tốt công tác thương binh liệt sĩ, 100% gia đình chính sách có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của nhân dân địa phương. Đã thực hiện xây dựng, sửa chữa 56 nhà tình nghĩa cho người có công với cách mạng (xây mới 08 nhà, sửa chữa 48 nhà). Vận động Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” được 4.517 triệu đồng/1.365 triệu đồng.

8. Khoa học và công nghệ

Một số nhiệm vụ khoa học công nghệ đã được tổ chức nghiệm thu trong năm 2023: Một số giống cây trồng, vật nuôi đạt hiệu quả kinh tế phù hợp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất dưa lưới đạt tiêu chuẩn VietGAP tại Khánh Hòa; Nghiên cứu xây dựng quy trình kỹ thuật nuôi thương phẩm ốc nháy *Strombus canarium* (Linnaeus, 1758) tại Khánh Hòa và Nghiên cứu quy trình sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá Bè vầu (*Caranx ignobilis* Forsskal, 1775) tại Khánh Hòa; “Xây dựng quá trình sản xuất sản phẩm bảo vệ sức khỏe từ tinh chất yến sào thiên nhiên Khánh Hòa”;.. Đã triển khai xây dựng quyết định thành lập ban điều hành Hỗ trợ hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và quy chế hoạt động; Đề án thành lập trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Hỗ trợ tổ chức thành công 02 lớp tập huấn về khai thác và đăng ký sáng chế tại Trường Đại học Nha Trang và Đại học Khánh Hòa; tổ chức 02 lớp

tập huấn tại cấp huyện phổ biến nhận thức về Sở hữu trí tuệ; tổ chức lớp 01 lớp đào tạo “Nâng cao kiến thức về đảm bảo đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu” cho 100 doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 497/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 về việc bổ sung danh mục các nhiệm vụ khoa học công nghệ thuộc kế hoạch KH&CN năm 2023 và đặt hàng giao trực tiếp cho Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện đề án khoa học “Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương”. Hiện nay Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh đang trong quá trình triển khai các nội dung nhiệm vụ và hoàn thiện dự thảo đề án theo tiến độ đã được phê duyệt.

9. Thông tin và truyền thông

Tổ chức thành công Hội Sách tỉnh Khánh Hòa năm 2023; Hợp báo về các hoạt động Kỷ niệm 370 năm xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653 - 2023) và 48 năm Ngày giải phóng tỉnh Khánh Hòa (02/4/1975 - 02/4/2023); Hợp báo Festival Biển Nha Trang - Khánh Hòa năm 2023 tại TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và TP. Nha Trang, đồng thời phối hợp với các báo tuyên truyền, quảng bá về tỉnh Khánh Hòa; Hợp báo về Chương trình chính luận nghệ thuật “Mạnh giàu từ biển quê hương”; một số hoạt động nhân kỷ niệm 98 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam.

Duy trì việc triển khai Kho quản lý dữ liệu hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC điện tử và các chức năng liên quan đến công tác số hóa, lưu trữ kết quả giải quyết TTHC trên Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh nhằm hỗ trợ cơ quan hành chính nhà nước lưu trữ dữ liệu hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và hình thành Kho dữ liệu điện tử kết quả giải quyết TTHC của tổ chức, cá nhân⁶⁰. Hoàn thành chuyển đổi hoạt động IPv6 cho Cổng Thông tin điện tử tỉnh (<https://khanhhoa.gov.vn>) và Cổng Dịch vụ công tỉnh Khánh Hòa (<https://hanhchinhcong.khanhhoa.gov.vn>) để phục vụ người dân, doanh nghiệp truy cập, sử dụng dịch vụ cơ quan nhà nước qua IPv6 (dán nhãn “IPv6 Ready logo”). Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đã được kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Phần mềm dịch vụ công liên thông. Hệ thống phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa tiếp tục được khai thác và sử dụng hiệu quả. Tiếp tục triển khai các dự án đầu tư⁶¹, nhiệm vụ chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực trọng tâm theo kế hoạch.

10. Tài nguyên và môi trường

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên và khoáng sản được tăng cường; hiện nay đang triển khai lập Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025;

⁶⁰ Đến nay, có 246.515 hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa.

⁶¹ Dự án Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa (IOC); Dự án Nền tảng tích hợp ứng dụng và dịch vụ công nghệ thông tin tỉnh Khánh Hòa (LGSP); Dự án Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung tỉnh Khánh Hòa; Đề án thành lập Trung tâm Quản lý điều hành giao thông công cộng tỉnh Khánh Hòa; dự án Trung tâm điều hành thông tin, hỗ trợ khách du lịch; dự án Xây dựng hệ thống thông tin địa lý lĩnh vực lâm nghiệp; Dự án lắp đặt hệ thống camera giám sát vận hành tại các hồ chứa nước do Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Khánh Hòa; Đề án đô thị thông minh của 04 địa phương (Nha Trang, Cam Lâm, Cam Ranh, Ninh Hòa).

UBND tỉnh đang xem xét phê duyệt Phương án bảo vệ, thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050. tổ chức thực hiện 02 nhiệm vụ “Khoanh định, công bố danh mục, bản đồ hạn chế khai thác nước dưới đất và lập phương án tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa” và “Xây dựng quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ trên sông thuộc địa bàn tỉnh Khánh Hòa phục vụ công tác phòng, chống, ứng phó với lũ, ngập lụt, phát triển kinh tế – xã hội. Đã phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường 17 dự án, cấp giấy phép môi trường 40 dự án/cơ sở, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các dự án từ giai đoạn xây dựng đến khi dự án đi vào hoạt động; hướng dẫn công tác bảo vệ môi trường năm 2023 đối với cơ sở đang hoạt động, các dự án đã được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường năm 2023 chưa đi vào hoạt động và tại các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh...

Đã phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường, hỗ trợ tái định cư trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa cho 63 dự án và phê duyệt giá đất cụ thể để tính thu tiền sử dụng đất cho 02 dự án⁶². Tiến độ thực hiện công tác định giá đất còn chậm do gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, cụ thể: (1) hiện nay có rất ít tư vấn đăng ký tham gia tại Khánh Hòa (chỉ có 05 đơn vị tư vấn), vì vậy việc Tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn xác định giá đất gặp nhiều khó khăn; (2) quy định của trung ương về các phương pháp xác định giá đất còn nhiều tồn tại như chưa có quy định mang tính định lượng về việc điều chỉnh sự khác biệt giữa tài sản so sánh và tài sản thẩm định, chưa có hướng dẫn việc xác định xu hướng và mức độ biến động giá chuyển nhượng, giá cho thuê và các yếu tố hình thành doanh thu, chi phí phát triển của dự án; (3) một số loại đất, khu vực không có thông tin về giá đất chuyển nhượng trên thị trường hoặc nơi có thị trường nhưng thông tin giá đất thị trường độ tin cậy không cao gây khó khăn trong việc định giá đất;...

HĐND tỉnh đã ban hành 02 Nghị quyết về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa với tổng số dự án cần thu hồi đất là 49 dự án và tổng diện tích đất thu hồi là 393,0427 ha; ban hành 02 Nghị quyết về việc thông qua danh mục các dự án, công trình chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ sang mục đích khác với tổng diện tích chuyển mục đích 22,806 ha; ban hành Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 về việc sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 1 Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thông qua bảng giá đất định kỳ 05 năm giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Toàn tỉnh đã cấp được 126.342 Giấy chứng nhận QSD đất các loại.

11. Công tác tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền, cải cách hành chính

Triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu quả: Sáp nhập Bệnh viện Giao thông vận tải Nha Trang vào Bệnh viện Ung bướu tỉnh Khánh Hòa; Tổ chức lại Trung

⁶² Gồm: (1) Dự án Phân xưởng sản xuất, chế biến hàng mây xuất khẩu tại khu đất địa chỉ số 01 Huỳnh Tịnh Của, phường Phước Long, thành phố Nha Trang; (2) Dự án Khu căn hộ và dịch vụ Phước Long.

tâm Xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh Khánh Hòa trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư; thành lập Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực Hand in Hand Foundation; ban hành Đề án Hợp nhất Trung tâm Học tập cộng đồng và Trung tâm Văn hóa và Thể thao cấp xã thành Trung tâm Học tập cộng đồng - Văn hóa thể thao cấp xã trên địa bàn tỉnh; thực hiện giải thể Ban Quản lý Khu du lịch Bán đảo Cam Ranh; sắp xếp cơ cấu tổ chức, kiện toàn, thành lập, sáp nhập các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định. Tiến hành rà soát, xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh đảm bảo theo quy định hiện hành. Tại thời điểm ngày 30/10/2023, toàn tỉnh có 124 tổ chức thuộc sở, gồm: 108 phòng, 16 chi cục và tương đương; tổng số các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh là 601 đơn vị, giảm 14 đơn vị sự nghiệp công lập so với cuối năm 2022. Xây dựng và trình Bộ Nội vụ Phương án số 11301/PA-UBND ngày 30/10/2023 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong giai đoạn 2023-2025. Tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã, viên chức giáo dục, y tế và các hộ dân ra công tác, sinh sống tại các xã, thị trấn thuộc huyện Trường Sa giai đoạn 2023 - 2028; tổ chức đưa, đón công chức cấp xã, viên chức giáo dục, y tế và các hộ dân sinh sống tại các xã, thị trấn thuộc huyện Trường Sa. Triển khai lập Đề cương nhiệm vụ tổng thể về xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương.

Tình hình, kết quả thực hiện CCHC được theo dõi, đánh giá thường xuyên, chú trọng kết quả, hiệu quả thực chất, từ đó đã triển khai thực hiện kịp thời các mục tiêu, nhiệm vụ, đảm bảo tiến độ và kết quả. Toàn bộ 07 giải pháp quản lý nhà nước về CCHC được triển khai đồng bộ, nề nếp, hiệu quả; chỉ đạo, điều hành CCHC được triển khai quyết liệt trên tất cả các lĩnh vực, nội dung, có ưu tiên những nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách; cải cách thể chế, cải thiện môi trường, đầu tư được triển khai mạnh mẽ; tỉ lệ hồ sơ đúng hạn cao (99,6%, tăng 1,04% so với cùng kỳ năm 2022); tỉ lệ hồ sơ trực tuyến tiếp tục tăng mạnh (phát sinh 218.553 hồ sơ, đạt tỉ lệ 45,5% trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, tăng 5,9% so với cùng kỳ năm 2022); Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã đi vào hoạt động.

12. Công tác Thanh tra, tiếp dân

a) Về thanh tra:

Trong năm 2023, ngành Thanh tra tỉnh triển khai 64 cuộc thanh tra hành chính và 1731 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; đã ban hành 43 kết luận thanh tra hành chính tại 77 đơn vị. Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm về kinh tế với số tiền 22.225,6 triệu đồng; trong đó kiến nghị xử lý thu hồi nợ ngân sách nhà nước 17.143,4 triệu đồng; kiến nghị chấn chỉnh, xử lý khác với số tiền 5.082,2 triệu đồng; kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với 02 tổ chức và 01 cá nhân, xử lý kỷ luật 05 cá nhân; kiến nghị kiểm điểm, chấn chỉnh, rút kinh nghiệm 46 tổ chức và 43 cá nhân. Đồng thời, ban hành 1487 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 20.202,4 triệu đồng và xử phạt bằng hình thức khác đối với 409 trường hợp.

b) Về tiếp công dân:

Các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh đã tiếp 2051 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị (trong đó có 15 đoàn đông người) với số lượng công dân được tiếp là 2397 công dân/1899 vụ việc các loại; số lượt tiếp công dân giảm 3,2% so với cùng kỳ năm ngoái. Thông qua hoạt động tiếp công dân đã hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, qua đó giúp nâng cao ý thức của người dân trong việc chấp hành các quy định pháp luật, góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

c) Kết quả khắc phục các sai phạm theo Thông báo số 680-TB/UBKTTW của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Kết luận số 250/KL-TTCTP của Thanh tra Chính phủ: Đến thời điểm hiện nay, đã thu hồi nộp ngân sách nhà nước 253,9 tỷ đồng; 13 dự án đã được điều chỉnh và loại bỏ nội dung “đất ở không hình thành đơn vị ở” tại tất cả các văn bản pháp lý có liên quan của dự án; 15 dự án đã điều chỉnh và loại bỏ nội dung “đất ở không hình thành đơn vị ở” một phần trong tổng số các văn bản pháp lý có liên quan của dự án .

13. Quốc phòng - An ninh

a) Quốc phòng

Đã triển khai nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương năm 2023 theo đúng kế hoạch, đạt kết quả tốt; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh quốc phòng. Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2023 đạt 100% chỉ tiêu cấp trên giao (1.857/1.857 thanh niên, có 06 nữ). Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ kết hợp phòng thủ dân sự tỉnh Khánh Hòa, thành phố Cam Ranh và thành phố Nha Trang; diễn tập phòng, chống cháy rừng và diễn tập CH-TM động viên thị xã Ninh Hòa; tham gia diễn tập thực hành qua trạm bàn giao quân nhân dự bị cho Trung đoàn 803/Fbb305.

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp; tổ chức trực theo đúng Quy định về thành phần kíp trực tại SCH các cấp và trực chỉ huy, trực ban tại các cơ quan, đơn vị. Duy trì 10 lượt tàu Hải đội DQTT/228 lượt người luân phiên, tham gia trực tại khu vực Trường Sa theo kế hoạch. Bảo đảm tốt công tác hậu cần phục vụ nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất. Đã ký kết Chương trình phối hợp hoạt động giữa Tỉnh ủy Khánh Hòa và Đảng ủy Quân chủng Hải quân giai đoạn 2023-2025⁶³; triển khai xây dựng Đề án xây dựng huyện đảo Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước, khu vực phòng thủ vững chắc, góp phần bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc⁶⁴.

b) An ninh trật tự:

Lực lượng Công an tỉnh đã chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về công tác đảm bảo an

⁶³ UBND tỉnh đã chỉ đạo xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình phối hợp.

⁶⁴ Ban cán sự Đảng UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành hoàn thiện nội dung Đề án theo Thông báo kết luận số 186-KL/BCSD ngày 08/11/2023.

ninh trật tự; thực hiện tốt chức năng tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết có hiệu quả các mặt công tác nhằm đảm bảo an ninh chính trị, chủ động đẩy mạnh thực hiện các biện pháp công tác, mở đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm đảm bảo ổn định tình hình an ninh trật tự, tích cực triển khai các hoạt động đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm và vi phạm pháp luật đúng trọng tâm và chỉ đạo của Bộ Công an, Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Qua đó, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh tiếp tục được giữ vững, góp phần tích cực vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong năm 2023. Trong đó:

- Về tội phạm và vi phạm pháp luật về trật tự xã hội: Phát hiện 706 vụ phạm tội về trật tự xã hội - *So với cùng kỳ năm trước, tăng 172 vụ*. Thiệt hại: Làm 22 người chết, 157 người bị thương, tiền và tài sản ước tính hơn 20 tỷ đồng. Đã điều tra, làm rõ 560/706 vụ - 1.107 đối tượng phạm tội về TTXH (đạt 79,3%); trong đó, vụ phạm tội rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng điều tra, làm rõ 94/105 vụ - 111 đối tượng (đạt 89,5%).

- Về công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông:

+ Xây ra 147 vụ tai nạn giao thông, làm chết 135 người, bị thương 85 người, thiệt hại về tài sản 2.021 triệu đồng - *So với cùng kỳ năm trước, tăng 45 vụ, tăng 27 người chết, tăng 52 người bị thương*.

+ Tuần tra kiểm soát, phát hiện, XPHC 29.186 trường hợp vi phạm TTATGT với tổng số tiền 97 tỷ đồng; tạm giữ 8.114 phương tiện; tước giấy phép lái xe 7.084 trường hợp.

- Về công tác phòng, chống cháy, nổ và cứu nạn, cứu hộ:

+ Cháy: Xây ra 25 vụ cháy, làm chết 03 người, thiệt hại về tài sản ước tính 6,06 tỷ đồng - *So với cùng kỳ năm trước, tăng 11 vụ*.

+ Cứu nạn, cứu hộ: 19 vụ; loại hình: đuối nước 07 vụ, người mắc kẹt trên cao 01 vụ, giao thông 04 vụ; sập đổ trong quá trình sửa chữa, cải tạo nhà 01 vụ. Kết quả: tìm thấy thi thể 11 người, thuyết phục, động viên 01 người về khu vực an toàn,...

14. Tình hình thực hiện 04 chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm

a) Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

- Kế hoạch vốn bố trí và kết quả thực hiện các mục tiêu:

Chương trình đã được bố trí kế hoạch vốn năm 2023 là 184,295 tỷ đồng, gồm: vốn đầu tư là 166,1 tỷ đồng, vốn sự nghiệp là 18,195 tỷ đồng (không bao gồm vốn kéo dài từ năm 2022 sang năm 2023).

Theo Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh đặt ra mục tiêu Chương trình Nông thôn mới năm 2023 như sau: "*Năm 2023 có thêm 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng số xã đạt chuẩn nông thôn mới lên 66/92 xã (tỷ lệ 71,74%); thêm 12 xã nông thôn mới nâng cao, nâng số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao lên 24/92 xã (tỷ lệ 26,08%), có 02 xã nông thôn mới kiểu mẫu.*"

Qua rà soát đến thời điểm hiện nay, dự kiến Tỉnh không hoàn thành mục tiêu đề ra nêu trên; theo đó năm 2023, tỉnh dự kiến chỉ có thêm 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng số xã đạt chuẩn nông thôn mới là 65/92 xã (tỷ lệ 70,7%);

thêm 9 xã nông thôn mới nâng cao, nâng số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao lên 19/92 xã (tỷ lệ 20,7%) và huyện Diên Khánh đạt chuẩn huyện nông thôn mới. Nguyên nhân:

(1) Có 03 xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2023, gồm: Ninh Phước, Cam Phước Tây, Diên Xuân. Tuy nhiên qua rà soát dự kiến có xã Ninh Phước không đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023 do xã Ninh Phước được quy hoạch là đất năng lượng và công nghiệp và đang trong lộ trình xây dựng phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã (Ninh Phước, Ninh Vân) nên chưa thể đầu tư đạt chuẩn.

(2) Có 12 xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, gồm: Cam Tân, Cam Hải Đông, Cam Hòa, Vạn Hưng, Ninh Phụng, Ninh Bình, Ninh Phú, Ninh Hưng, Vĩnh Thạnh, Diên Sơn, Diên Phú, Cam Thịnh Đông và 02 xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (Cam Thành Bắc và Cam Hải Tây) trong năm 2023. Tuy nhiên, qua rà soát có 03 xã gồm: Cam Tân, Cam Hải Đông, Cam Hòa dự kiến không đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 02 xã Cam Thành Bắc và Cam Hải Tây không đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Nguyên nhân: do các xã trên thuộc Quy hoạch chung đô thị mới Cam Lâm hiện nay chưa được phê duyệt, chưa đủ cơ sở đưa vào phạm vi thực hiện của Nghị quyết HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025 nên chưa thể đầu tư đạt chuẩn.

- Tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc:

Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình gặp một số khó khăn, vướng mắc như: 13/92 xã tham gia Chương trình vẫn đang tiến hành rà soát do một số quy hoạch vẫn chưa được phê duyệt; nhiều địa phương còn lúng túng trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 do nhiều tiêu chí, chỉ tiêu mới, cần nhiều thời gian và nguồn lực để đạt được; nhiều xã đang trong quá trình phát triển lên đô thị nên quá trình rà soát trong công tác xây dựng nông thôn mới gặp nhiều khó khăn do nhiều quy chuẩn của đô thị khác với nông thôn mới.

b) Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi

- Kế hoạch vốn bố trí và kết quả thực hiện các mục tiêu:

Chương trình đã được bố trí kế hoạch vốn năm 2023 là 193 tỷ đồng, gồm: vốn đầu tư là 105,2 tỷ đồng, vốn sự nghiệp là 87,8 tỷ đồng (không bao gồm vốn kéo dài từ năm 2022 sang năm 2023).

Đến hết năm 2023, số hộ nghèo vùng DTTS và miền núi còn khoảng 6.836 hộ, chiếm tỷ lệ 38,2%, mức giảm tỷ lệ hộ nghèo DTTS và miền núi trong năm ước đạt 5% (Theo Kế hoạch, mức giảm tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào DTTS và miền núi năm 2023 là 5%).

- Tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc:

Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình gặp một số khó khăn, vướng mắc như sau: (1) việc ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình của các Bộ, ngành trung ương chưa kịp thời đã

gây khó khăn, lúng túng cho địa phương trong việc triển khai thực hiện⁶⁵; (2) một số địa phương cấp huyện chưa thật sự quan tâm chỉ đạo sâu sát trong việc điều tra, khảo sát, thống kê số liệu, đối tượng, danh mục công trình nên số liệu thường xuyên thay đổi, điều chỉnh; (3) công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách dân tộc ở một số địa phương cơ sở còn hạn chế, chưa khơi dậy tính chủ động, sự tự giác tham gia thực hiện của đồng bào DTTS, nhất là trong lĩnh vực đầu tư phát triển sản xuất, giáo dục, chăm sóc sức khỏe; (4) Công tác phối hợp giữa một số sở, ngành và địa phương trong triển khai thực hiện Chương trình chưa chặt chẽ, nhất là việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình triển khai thực hiện Chương trình chậm so với yêu cầu.

c) Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

- Kế hoạch vốn bố trí và kết quả thực hiện các mục tiêu:

Chương trình đã được bố trí kế hoạch vốn năm 2023 là 227,151 tỷ đồng, gồm: vốn đầu tư là 174,039 tỷ đồng, vốn sự nghiệp là 53,112 tỷ đồng (không bao gồm vốn kéo dài từ năm 2022 sang năm 2023).

Đến cuối năm 2023, trên địa bàn tỉnh còn khoảng 7.390 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 2,16%, mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt 1,03% (Kế hoạch 0,56%); trong đó mức giảm tỷ lệ hộ nghèo huyện Khánh Sơn đạt 8,25%⁶⁶ và huyện Khánh Vĩnh đạt 13,37%⁶⁷.

- Tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc:

Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình gặp một số khó khăn, vướng mắc như sau: (1) quy định của trung ương còn nhiều bất cập, một số quy định phải chờ trung ương sửa đổi địa phương mới có cơ sở để triển khai theo đúng quy định; (2) trung ương giao vốn trung hạn chậm đối với Đề án hỗ trợ huyện Khánh Sơn thoát nghèo, trong khi đó địa phương cần thời gian để hoàn thành thủ tục đầu tư các dự án mới đủ điều kiện giao vốn theo quy định của Luật Đầu tư công (cuối tháng 6/2023 tỉnh mới hoàn thành việc giao vốn) vì vậy rất khó khăn trong công tác giải ngân; (3) cán bộ làm công tác giảm nghèo chủ yếu là kiêm nhiệm, thiếu ổn định, trong khi đó khối lượng công việc nhiều, liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực nên việc tham mưu định hướng, thực hiện công tác giảm nghèo có mặt còn hạn chế, ảnh hưởng đến kết quả triển khai công tác giảm nghèo ở cơ sở.

d) Chương trình phát triển đô thị

- Kết quả thực hiện các mục tiêu:

⁶⁵ Tại Dự án 5 (Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực): Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa hướng dẫn thực hiện bồi dưỡng tiếng dân tộc chưa có chữ viết; Ủy ban Dân tộc chưa ban hành Bộ tài liệu đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ đã ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Chương trình. Tại Tiểu dự án 1 - Dự án 9 (Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù): Trung ương chưa quy định về quy chế cho vay, định mức, thời hạn, lãi suất cho vay vốn đối với hộ gia đình thuộc nhóm dân tộc còn gặp nhiều khó khăn. Bộ Thông tin và Truyền thông chậm hướng dẫn thực hiện Nội dung Hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự (Thông tư số 03/2023/TT-BTTTT mới ban hành vào ngày 30/5/2023).

⁶⁶ Đến cuối năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo huyện Khánh Sơn còn khoảng 32,35%.

⁶⁷ Đến cuối năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo huyện Khánh Vĩnh còn khoảng 25,78%.

Toàn tỉnh có 19 đô thị, trong đó có 01 đô thị loại I (thành phố Nha Trang), 01 đô thị loại III (thành phố Cam Ranh), 02 đô thị loại IV (thị xã Ninh Hoà và huyện Diên Khánh), 15 đô thị loại V. Tỷ lệ đô thị hóa trên địa bàn tỉnh đạt khoảng 62%. Diện tích sàn nhà ở đô thị bình quân đạt 26,33m²/người; Tỷ lệ nhà ở kiên cố và bán kiên cố đạt 97,6%; Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng đạt 0,92%; Tỷ lệ dân số được cấp nước sạch tại các đô thị đạt 99,64%; Tỷ lệ phủ sóng thông tin di động mạng 4G trên dân số toàn đô thị đạt 97%; 100% các cơ sở sản xuất mới có hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn về môi trường; Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý hợp vệ sinh đạt 92%.

Qua rà soát, đánh giá sơ bộ về chất lượng đô thị theo tiêu chí đô thị loại I trực thuộc trung ương, tỉnh Khánh Hòa đạt khoảng 66,18 điểm (điểm tối thiểu để đạt tiêu chí đô thị loại I trực thuộc trung ương là 75 điểm).

Để phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển theo Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị, hiện nay tỉnh đang triển khai điều chỉnh Chương trình phát triển đô thị tỉnh và Chương trình phát triển đô thị tại các địa phương.

- Tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc:

+ Kết quả triển khai thực hiện vẫn còn một số chỉ tiêu cụ thể chưa đạt và có tỷ lệ thực hiện còn thấp dưới 50% so với Nghị quyết số 06-NQ/TU của Tỉnh ủy. Việc triển khai một số nhiệm vụ được thực hiện theo hướng lồng ghép chính sách nên còn chậm. Chưa thực hiện việc thành lập quỹ phát triển đô thị theo Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình.

+ Việc huy động các nguồn lực, các thành phần kinh tế tham gia thực hiện chương trình còn hạn chế, xã hội hóa nguồn vốn đầu tư trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thể dục thể thao,... chưa thật sự thu hút được sự quan tâm của xã hội và của các nhà đầu tư. Ngoài ra, vấn đề tạo sự đồng thuận trong cộng đồng dân cư trong việc xây dựng và phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh cũng còn hạn chế nhất định nên chưa phát huy được hiệu quả tích cực của giải pháp vận động Nhân dân tham gia xây dựng và phát triển đô thị.

+ Chương trình phát triển đô thị tỉnh và Chương trình phát triển đô thị tại các địa phương được triển khai thực hiện trong giai đoạn đang lập quy hoạch tỉnh, rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung tại các địa phương, quy hoạch ngành, lĩnh vực liên quan, và đồng thời các văn bản pháp luật quy định về phát triển đô thị, phân loại đô thị, ... đã có những sửa đổi, bổ sung, phát sinh nội dung quy định mới, một số văn bản vẫn đang được tiếp tục hoàn thiện sửa đổi nên đã ảnh hưởng nhiều đến việc triển khai và kết quả thực hiện của Chương trình.

đ) Chương trình phát triển nguồn nhân lực

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu:

Đến hết năm 2023:

+ Nhân lực Khối Đảng, Mặt trận và đoàn thể: tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ đại học trở lên đạt 88,3% và có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên đạt 82,4%; tỷ lệ viên chức có trình độ đại học trở lên đạt 69,7% và có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên đạt 13,6%. Khối các cơ quan

hành chính, đơn vị sự nghiệp: tỷ lệ cán bộ, công chức cấp huyện, cấp tỉnh có trình độ đại học trở lên đạt 96,8% và có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên đạt hơn 88,8%; công chức cấp xã có trình độ đại học trở lên đạt 65,9% và có trình độ trung cấp lý luận chính trị trở lên đạt 79,4%.

+ Khối lao động sản xuất, kinh doanh: tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 83%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ ước đạt 29,4%.

- Tồn tại, hạn chế:

+ Vẫn còn một số nội dung trong kế hoạch chương trình phát triển nhân lực tỉnh từ đầu giai đoạn chưa được thực sự quan tâm, dẫn đến tiến độ thực hiện nội dung và giải ngân kinh phí chưa đúng thời hạn được giao⁶⁸.

+ Về phát triển nhân lực đối với Khu kinh tế Vân Phong và các khu công nghiệp: Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để hỗ trợ các doanh nghiệp về tuyển dụng lao động, tuy Trung tâm Giới thiệu việc làm thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã tổ chức nhiều phiên giao dịch việc làm tư vấn, tuyển dụng lao động hỗ trợ cho các doanh nghiệp, song kết quả tuyển dụng của các phiên giao dịch việc làm không đạt kết quả, do chưa đáp ứng được nhu cầu lao động cần có nên các doanh nghiệp tự tuyển dụng và đồng thời chủ động xuống các xã để tuyển dụng trực tiếp về đào tạo tại doanh nghiệp.

+ Công tác hỗ trợ đào tạo các kiến thức kỹ năng về sự phạm và phương pháp dạy học mới từ kinh phí của Chương trình phát triển nhân lực cho đội ngũ này hiện nay gặp khó khăn do các văn bản quy định, hướng dẫn về tài chính của trung ương và địa phương chỉ áp dụng đối với đối tượng cán bộ quản lý và nhà giáo là công chức, viên chức.

+ Trong việc đào tạo nguồn nhân lực trong khối sản xuất kinh doanh còn gặp khó khăn do chưa xác định chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2023, dưới sự lãnh đạo sâu sát của Tỉnh ủy; sự phối hợp, đồng hành của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh; sự chỉ đạo quyết liệt của Ủy ban nhân dân tỉnh và sự cố gắng, nỗ lực không ngừng của các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa tiếp tục bám sát, thực hiện các mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; các nhiệm vụ, giải pháp về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Theo đó, cùng với sự chung sức, đồng lòng và quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp; trong năm 2023, tỉnh Khánh Hòa đã đạt nhiều kết quả quan trọng trong nhiều lĩnh vực; cụ thể:

⁶⁸Sở Giáo dục và Đào tạo còn chậm trong việc thực hiện ở các nội dung: Triển khai Đề án tăng cường cơ sở vật chất cho các Trường THPT đạt chuẩn quốc gia, Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và phổ thông công lập giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2020-2025

- Về công tác lập Quy hoạch: Đã hoàn thành công tác lập và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt 02 Quy hoạch quan trọng là Quy hoạch tỉnh Khánh Hoà thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050. Đã hoàn thiện hồ sơ quy hoạch theo nội dung thẩm định của các Bộ, ngành trung ương và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040 và Đồ án quy hoạch chung Đô thị mới Cam Lâm đến năm 2045.

- Về đầu tư phát triển: Đã tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trọng điểm theo Nghị quyết số 25-NQ/TU ngày 30/9/2022 của Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII; công tác xúc tiến đầu tư được tăng cường. Các dự án đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật được đẩy nhanh tiến độ thi công và hoàn thành, đưa vào sử dụng (như các dự án: Nhà máy Nhiệt điện BOT Vân Phong 1; các tuyến đường cao tốc; Đường Tỉnh lộ 3; Đường Tỉnh lộ 2; ...) đã đóng góp để duy trì sự tăng trưởng kinh tế của tỉnh Khánh Hoà trong năm 2023.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 130/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND tỉnh; theo đó, toàn tỉnh đã đạt và vượt 20/22 chỉ tiêu, cụ thể như sau:

- Về chỉ tiêu kinh tế:

Có 5/5 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch⁶⁹, gồm: Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2023 ước tăng 9% so với năm 2022; GRDP bình quân đầu người ước đạt 85,89 triệu đồng/người; Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 1.750 triệu USD; Thu ngân sách nhà nước ước đạt 18.230 tỷ đồng, vượt 18% so với kế hoạch, trong đó thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 3.000 tỷ đồng, vượt 51,1% so với kế hoạch, thu nội địa đạt 15.230 tỷ đồng, vượt 13,2% so với kế hoạch; Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 71.300 tỷ đồng.

- Về chỉ tiêu xã hội:

+ Có 11/12 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch⁷⁰, gồm: Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều 2022-2025) ước đạt 1,03%; Số lao động có việc làm tăng thêm trong năm ước đạt 17.440 người, vượt 51,7% kế hoạch; Tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 83%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp chứng chỉ đạt 29,4%; Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội (bắt buộc và tự nguyện) ước đạt 36,27%; tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia

⁶⁹ Kế hoạch đề ra tại Nghị quyết: Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2023 ước tăng 8,7% so với năm 2022; GRDP bình quân đầu người ước đạt 84,8 triệu đồng/người; Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 1.750 triệu USD; Thu ngân sách nhà nước ước đạt 15.445 tỷ đồng, trong đó thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 1.985 tỷ đồng, thu nội địa đạt 13.460 tỷ đồng; Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 71.300 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2022.

⁷⁰ Kế hoạch đề ra tại Nghị quyết: Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều 2022-2025) ước đạt 0,56%; Số lao động có việc làm tăng thêm trong năm ước đạt 11.500 người; Tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 83%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp chứng chỉ đạt 28,8%; Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội (bắt buộc và tự nguyện) ước đạt 33,09%; tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp ước đạt 25,66%; Số giường bệnh trên một vạn dân (không tính giường trạm y tế xã) đạt 36 giường/một vạn dân; Số bác sĩ trên một vạn dân ước đạt 11,5 bác sĩ/một vạn dân; Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi ước đạt 8,5%; Tỷ lệ đô thị hoá ước đạt 63%; Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế ước đạt 94%.

bảo hiểm thất nghiệp ước đạt 31,66%; Số giường bệnh trên một vạn dân (không tính giường trạm y tế xã) đạt 36 giường/một vạn dân; Số bác sĩ trên một vạn dân ước đạt 11,5 bác sĩ/một vạn dân; Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi ước đạt 8%; Tỷ lệ đô thị hoá ước đạt 63%; Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế ước đạt 94%.

+ Có 01/12 chỉ tiêu không đạt kế hoạch⁷¹, gồm: Số xã đạt chuẩn nông thôn mới ước đạt 65/92 xã (tỷ lệ 70,7%) và số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao ước đạt 19/92 xã (tỷ lệ 20,7%).

- Về chỉ tiêu môi trường:

+ Có 4/5 chỉ tiêu đạt kế hoạch⁷², gồm: Tỷ lệ khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường ước đạt 90%; Tỷ lệ thu gom chất thải rắn đô thị ước đạt 92%; Tỷ lệ xử lý chất thải y tế (nước thải, chất thải rắn) đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường ước đạt 85%; Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh ước đạt 99,7%.

+ Có 1/5 chỉ tiêu không đạt kế hoạch⁷³, đó là: Tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 45,45%.

Bên cạnh hạn chế về các chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra nêu trên, còn một số hạn chế trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội như:

- Một số quy hoạch quan trọng giai đoạn 2021-2030 như: Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040 và Đồ án Quy hoạch chung đô thị mới Cam Lâm đến năm 2045 có tiến độ thực hiện còn chậm so với kế hoạch đề ra. Nguyên nhân do thiếu sự phối hợp kịp thời, đồng bộ giữa đơn vị chủ trì lập quy hoạch với các đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc bổ sung, hoàn thiện nội dung quy hoạch theo chỉ đạo của các cơ quan Trung ương và Tỉnh ủy.

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn do nhu cầu của các thị trường xuất khẩu, nhất là thị trường lớn, thị trường truyền thống suy giảm do ảnh hưởng của chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh. Các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp chậm được triển khai do vướng thủ tục đầu tư và giải phóng mặt bằng, tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp, cụm công nghiệp còn thấp nên chưa tạo được động lực để phát triển công nghiệp.

- Kết quả giải ngân vốn đầu tư công còn thấp chủ yếu do vướng mắc trong công tác kiểm kê, xác minh nguồn gốc đất và phương án bồi thường, tái định cư chưa phù hợp với nguyện vọng, mong muốn của người dân đã ảnh hưởng đến tiến độ bàn giao mặt bằng phục vụ thi công các dự án theo kế hoạch đề ra. Bên

⁷¹ Kế hoạch đề ra tại Nghị quyết: có thêm 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng số xã đạt chuẩn nông thôn mới lên 66/92 xã (tỷ lệ 71,74%); thêm 12 xã nông thôn mới nâng cao, nâng số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao lên 24/92 xã (tỷ lệ 26,08%), có 02 xã nông thôn mới kiểu mẫu.

⁷² Kế hoạch đề ra tại Nghị quyết: Tỷ lệ khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường ước đạt 90%; Tỷ lệ thu gom chất thải rắn đô thị ước đạt 92%; Tỷ lệ xử lý chất thải y tế (nước thải, chất thải rắn) đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường ước đạt 85%; Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh ước đạt 99,7%.

⁷³ Kế hoạch đề ra tại Nghị quyết: Tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 46,3%

cạnh đó, do công tác định giá đất vẫn còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc về phương pháp xác định giá đất và tổ chức lựa chọn tư vấn xác định giá đất. Công tác thu hút đầu tư ngoài ngân sách còn nhiều hạn chế do vướng mắc về quy hoạch, nhất là công tác lập các quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 tại Khu kinh tế Vân Phong vẫn chưa được hoàn thành. Các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp chậm được triển khai do vướng mắc trong thủ tục đầu tư và công tác giải phóng mặt bằng.

Tình hình dịch bệnh ở người (Sốt xuất huyết, sốt rét, Tay chân miệng) tuy được kiểm soát nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ bùng phát. Tình hình tai nạn giao thông, trật tự an toàn xã hội vẫn còn diễn biến phức tạp⁷⁴; số vụ cháy tăng cao so với cùng kỳ năm trước. Tình trạng phá rừng, cháy rừng vẫn còn diễn ra đã góp phần làm giảm tỷ lệ che phủ rừng của toàn tỉnh.

III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

1. Bối cảnh thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Trong nước, năm 2024 là năm thứ tư thực hiện Kế hoạch 05 năm 2021-2025, là năm bản lề, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Tăng trưởng kinh tế dự báo tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực; các chính sách hỗ trợ được ban hành trong năm 2023 sẽ có tác động rõ nét hơn vào nền kinh tế; các vấn đề tồn đọng, bất cập kéo dài được tập trung chỉ đạo tháo gỡ. Tình hình chính trị - xã hội, kinh tế vĩ mô ổn định, kiểm soát được lạm phát, môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện vẫn là nền tảng quan trọng để thúc đẩy phát triển. Vị thế, uy tín của Việt Nam tiếp tục được nâng lên.

Tỉnh Khánh Hòa tiếp tục duy trì đà phục hồi và tăng trưởng kinh tế trong thời gian tới. Hạ tầng giao thông ngày càng hoàn thiện với tuyến đường cao tốc Nha Trang – Cam Lâm đã hoàn thành và các tuyến đường cao tốc khác như cao tốc Vân Phong - Nha Trang và cao tốc Buôn Ma Thuột - Khánh Hòa đang được đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sẽ góp phần tạo động lực tăng trưởng cho nền kinh tế. Bên cạnh đó, các định hướng mục tiêu phát triển cụ thể đã được Bộ Chính trị đặt ra đối với tỉnh Khánh Hòa tại Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 và đặc biệt là các cơ chế, chính sách đặc thù được Quốc hội ban hành tại Nghị quyết số 55/2022/QH15 ngày 16/6/2022 sẽ tạo ra nhiều sự đột phá trong việc thu hút các nguồn lực đầu tư, phát huy mạnh mẽ các tiềm năng, lợi thế của tỉnh, tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển toàn diện và bền vững.

Tuy nhiên, bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, tỉnh cũng sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Diễn biến bất lợi của kinh tế thế giới và khu vực do xung đột, cạnh tranh chiến lược từ các nước lớn, áp lực lạm phát, giá cả hàng hóa tăng cao sẽ tác động mạnh đến hoạt động sản xuất kinh doanh, sản xuất công nghiệp, thu hút đầu tư,... cùng với khó khăn, yếu kém nội tại của nền kinh tế chậm được khắc phục; năng lực sản xuất, chất lượng nguồn nhân lực, trình độ

⁷⁴ Liên quan đến việc phát hành trái phiếu tại Ngân hàng SCB, các nhà đầu tư trái phiếu tiếp tục tham gia, chia sẻ thông tin trên các hội nhóm kín mạng xã hội kêu gọi tập trung đông người nhằm đòi quyền lợi; Tình hình tranh chấp, khiếu kiện giữa khách hàng và chủ đầu tư tại một số dự án bất động sản, nổi lên là các dự án Condotel do tập đoàn Vingroup làm chủ đầu tư...

khoa học công nghệ còn thấp; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp, nguy hiểm và khó lường.

2. Mục tiêu năm 2024

Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm theo Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025. Tiếp tục giữ vững tăng trưởng kinh tế trên cơ sở đầy mạnh, tạo chuyên biến tích cực hơn trong việc cơ cấu lại các ngành kinh tế theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng tăng trưởng, hiệu quả và sức cạnh tranh, tăng cường sức chịu đựng của nền kinh tế; thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các dự án trọng điểm trong và ngoài ngân sách.

Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hoá, xã hội, giáo dục, y tế; bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Tăng cường bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu quả đối ngoại, hội nhập quốc tế; làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội.

3. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu trong năm 2024

a) Các chỉ tiêu kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) ước tăng 8,1%.
- GRDP bình quân đầu người ước đạt 95,04 triệu đồng/người.
- Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 1.870 triệu USD.
- Thu ngân sách nhà nước ước đạt 16.687 tỷ đồng, trong đó thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 2.087 tỷ đồng, thu nội địa đạt 14.600 tỷ đồng.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 80.569 tỷ đồng, tăng 13% so với năm 2023.

b) Các chỉ tiêu xã hội:

- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận nghèo đa chiều 2022-2025) ước đạt 0,55%.
- Số lao động có việc làm tăng thêm trong năm ước đạt 11.500 người.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 84%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp chứng chỉ đạt 30%.
- Số giường bệnh trên một vạn dân (không tính giường trạm y tế xã) đạt 36,8 giường/một vạn dân; Số bác sĩ trên một vạn dân ước đạt 12 bác sĩ/một vạn dân.
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi ước đạt dưới 8%.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế ước đạt 94,5%.
- Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội (bắt buộc và tự nguyện) ước đạt 38,05%; Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp ước đạt 32,13%.
- Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia ước đạt 63,2%.
- Tỷ lệ đô thị hóa ước đạt 64%.
- Trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa có thêm 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới, nâng số xã đạt chuẩn nông thôn mới lên 68/92 xã (tỷ lệ 73,9%); thêm 10 xã nông thôn mới nâng cao, nâng số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao lên 29/92 xã (tỷ lệ 31,5%), có 01 xã nông thôn mới kiểu mẫu.

c) Các chỉ tiêu môi trường:

- Tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 45,49%.
- Tỷ lệ khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường ước đạt 90%.
- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn đô thị ước đạt 95%.
- Tỷ lệ xử lý chất thải y tế (nước thải, chất thải rắn) đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường ước đạt 90%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh ước đạt 99,7%.

5. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

a) *Xây dựng, thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch*

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các quy hoạch sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt, gồm: Quy hoạch tỉnh Khánh Hoà thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040; Đồ án Quy hoạch đô thị mới Cam Lâm đến năm 2045 và Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Tập trung nguồn lực thực hiện phủ kín quy hoạch phân khu đô thị, quy hoạch phân khu xây dựng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố để làm cơ sở triển khai các dự án đầu tư và tạo điều kiện thuận lợi thu hút các nhà đầu tư chiến lược, tiềm năng vào tỉnh, đảm bảo hoàn thành tất cả các quy hoạch trong quý II năm 2024. Đồng thời, các cơ quan, đơn vị phải xây dựng kế hoạch, cơ chế bảo đảm tất cả các quy hoạch phân khu đều phải được “hậu kiểm”, phòng ngừa trục lợi, tham nhũng, tiêu cực trong quá trình lập quy hoạch; kịp thời báo cáo và tham mưu UBND tỉnh giải quyết theo thẩm quyền những vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện.

- Triển khai thực hiện Đề cương nhiệm vụ tổng thể xây dựng Khánh Hoà trở thành thành phố trực thuộc Trung ương và Chương trình phát triển đô thị tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đảm bảo lộ trình đưa Khánh Hoà trở thành thành phố trực thuộc trung ương đến năm 2030 theo Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị.

b) Thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; tăng cường hợp tác, liên kết vùng

- *Về nông nghiệp*: Phát triển nông nghiệp theo hướng tập trung quy mô lớn, tăng cường ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số gắn với chế biến, tiêu thụ theo chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh. Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021 - 2025. Tập trung tháo gỡ "thẻ vàng" của Ủy ban Châu Âu đối với hoạt động khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng, sử dụng và phát triển bền vững diện tích rừng và đất theo quy hoạch. Phát triển nuôi trồng thủy sản giá trị cao, đặc biệt là nuôi biển công nghệ cao, gắn với chế biến và xây dựng, quảng bá thương hiệu; phê duyệt và triển khai có hiệu quả Đề án thí điểm nuôi biển công nghệ cao.

- *Về công nghiệp*: Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng các ngành chế biến, chế tạo và giảm tỷ trọng gia công, lắp ráp. Phát triển các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo; năng lượng; công nghệ thông tin và viễn thông; công nghiệp hỗ trợ, nâng cao sức cạnh tranh. Khai thác hiệu quả các cơ hội từ các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký kết; tích cực đa dạng hóa, mở rộng thị trường xuất khẩu. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ, tập trung tổ chức kết nối và hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước tham gia được vào chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp lớn toàn cầu. Tập trung tháo gỡ khó khăn các dự án công nghiệp có quy mô lớn trên địa bàn, để sớm đưa vào vận hành, gia tăng năng lực sản xuất cho nền kinh tế. Tạo điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án hiện có như: Hạ tầng Khu công nghiệp Ninh Thủy; các Cụm công nghiệp Diên Thọ, Trảng É, Ninh Xuân;... đẩy nhanh tiến độ hoàn thành thủ tục đầu tư để khởi công các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng KCN Dốc Đá Trắng, KCN Nam Cam Ranh,... Thu hút các doanh nghiệp đầu tư, sản xuất kinh doanh, góp phần giải quyết việc làm và tạo nguồn thu mới, như các nhà máy sản xuất tại CCN Trảng É, Sông Cầu, CCN và chăn nuôi Khatoco, Diên Thọ,....

- *Về dịch vụ*: Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử. Tuyên truyền và đẩy mạnh chính sách tiêu dùng, kích cầu tiêu thụ trong nước, khai thác hiệu quả thị trường nội địa. Tăng cường công tác quản lý thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả. Tiếp tục mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu hướng đến các thị trường mới, thị trường còn tiềm năng như Ấn Độ, châu Phi, Trung Đông và châu Mỹ La tinh, Đông Âu... Tăng cường hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch; tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp nhằm thu hút khách du lịch cả nội địa và quốc tế, khôi phục và đẩy mạnh khai thác các thị trường quốc tế trọng điểm và truyền thống tại khu vực Đông Bắc Á (Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan, Hồng Kông,...) và khu vực Đông Nam Á (Thái Lan, Singapore, Malaysia), Úc, Ấn Độ; tập trung phát triển các sản phẩm du lịch mới và phân khúc khách có khả năng chi trả cao như MICE, Golf... Chú trọng nâng cao chất lượng và tính chuyên nghiệp, đa dạng hóa các dịch vụ,

sản phẩm du lịch; tăng cường kết nối với các tỉnh trong khu vực, liên kết vùng để nâng cao năng lực cạnh tranh và sức hấp dẫn của du lịch Khánh Hòa, thúc đẩy du lịch phục hồi nhanh và phát triển bền vững.

- *Về hợp tác, liên kết vùng*: tiếp tục đẩy mạnh, triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung bộ và duyên hải Trung bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; các Thỏa thuận hợp tác phát triển kinh tế - xã hội ký kết với tỉnh Đắk Lắk, Thành phố Hồ Chí Minh, Phú Yên, Ninh Thuận;...

c) Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trên cơ sở đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; trong đó tập trung ưu tiên đầu tư vào các công trình, dự án trọng điểm, liên vùng, có sức lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện nghiêm các quy định quy định pháp luật về đầu tư công; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu gắn với cơ chế kiểm tra, giám sát hiệu quả; xử lý nghiêm hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực, gây thất thoát, lãng phí trong đầu tư công. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư cho các dự án; khắc phục có hiệu quả tình trạng chậm giải ngân vốn, đẩy mạnh tiến độ triển khai.

- Tăng cường quản lý thu, chống thất thu, hạn chế tối đa nợ đọng thuế, quản lý khai thác nguồn thu hiện có, chú trọng xây dựng, phát triển nguồn thu mới. Tích cực đẩy nhanh tiến độ triển khai hoàn thành kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất; phương án sắp xếp, bán, cho thuê các tài sản nhà đất; công tác thẩm định giá đất để xác định nguồn thu tiền sử dụng đất, thuê đất của các dự án nhằm tạo nguồn thu cho ngân sách, bổ sung nguồn vốn đầu tư cho các công trình trọng điểm. Thực hiện cơ cấu lại chi ngân sách địa phương theo hướng giảm tỷ trọng chi thường xuyên hợp lý, tăng hợp lý tỷ trọng chi đầu tư theo hướng đảm bảo đầy đủ nhiệm vụ chi cho con người, chi cho các đối tượng chính sách xã hội, xóa đói giảm nghèo, đảm bảo chi cho giáo dục, y tế, phòng chống thiên tai, dịch bệnh. Huy động nguồn lực phù hợp với khả năng vay, trả nợ vay của ngân sách địa phương. Tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng tài sản công và ngân sách nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để tập trung nguồn lực cho chi đầu tư phát triển nhằm phục vụ cho các chương trình kinh tế trọng điểm của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình xúc tiến đầu tư giai đoạn 2021-2025; trong đó tập trung triển khai, cụ thể hoá các nội dung ký kết tại Bản ghi nhớ giữa UBND tỉnh với các nhà đầu tư tại Hội nghị Công bố quy hoạch và Xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa năm 2023, thu hút có hiệu quả danh mục các dự án đầu tư trọng điểm theo Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội. Thực hiện tốt và kịp thời các chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp nhất là các vấn đề về thị trường đầu ra, khả năng tiếp cận vốn và lao động. Tập trung xử lý dứt điểm các dự án đầu tư ngoài ngân sách chậm tiến độ và sai phạm theo kết luận của Ủy ban

Kiểm tra Trung ương, Thanh tra Chính phủ, đề khơi thông nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

d) Tập trung hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông

Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại và kết nối. Tích cực phối hợp với trung ương để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án giao thông trọng điểm quốc gia trên địa bàn tỉnh như: Tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông qua địa bàn tỉnh Khánh Hòa gồm các đoạn: Vân Phong - Nha Trang, Cam Lâm - Vĩnh Hảo; Tuyến cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột (CT.24);... Tập trung bố trí vốn để đầu tư hoàn thành các dự án trọng điểm của tỉnh như: Đường D30 - Kết nối đường 23 tháng 10 với đường Võ Nguyên Giáp; Đường giao thông ngoài cảng trung chuyển quốc tế Vân Phong; Đầu tư cơ sở hạ tầng chống ngập lụt, xói lở Khu dân cư Mỹ Thanh, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh, kè bờ hữu sông Cái và kè bờ sông Cái qua xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang; Tiêu thoát lũ các xã Diên Sơn - Diên Điền - Diên Phú; Kè, đập ngăn mặn sông Đá Hòn;... Khẩn trương đẩy nhanh hoàn thành thủ tục đầu tư để khởi công các dự án mang tính chất liên vùng, có tính lan tỏa tạo động lực phát triển như: Đường giao thông liên vùng huyện Diên Khánh; Đường giao thông từ Quốc lộ 27C đến đường tỉnh ĐT.656 tỉnh Khánh Hòa - kết nối với tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Ninh Thuận; Tuyến đường ven biển từ Vạn Lương, Vạn Ninh đi Ninh Hoà; Mở rộng, nâng cấp đường quốc lộ 26B; Nâng cấp, mở rộng Cải tuyến Tỉnh lộ 1B (đoạn từ Công ty TNHH Đóng tàu Hyundai Việt Nam đến Ninh Tịnh, thị xã Ninh Hòa); xây dựng Trụ sở làm việc Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; Xây dựng bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành Bệnh viện tuyến cuối của khu vực duyên hải Nam Trung bộ,... Phát triển hạ tầng số, đẩy mạnh chuyển đổi số một số ngành như: du lịch, văn hóa, y tế, giáo dục, nông nghiệp, giao thông vận tải, tài nguyên và môi trường.

đ) Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao; thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện giáo dục, đào tạo, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao; tạo chuyển biến mạnh mẽ công tác phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông và nâng cao chất lượng đào tạo đại học. Triển khai có hiệu quả Đề án đầu tư nâng cấp Trường Đại học Nha Trang thành Đại học vùng theo Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị. Tiếp tục chú trọng công tác đào tạo nghề và các hình thức nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp, thực hiện gắn kết giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân lực số, phục vụ phát triển kinh tế biển và các nhóm ngành du lịch, dịch vụ, công nghiệp - chế biến, nông nghiệp công nghệ cao.

- Tăng cường nghiên cứu và ứng dụng khoa học và công nghệ, tập trung vào các lĩnh vực phục vụ phát triển kinh tế biển như hải dương học, công nghệ đại dương, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến

thủy sản, vaccine và sinh phẩm y tế, ứng dụng công nghệ vào dịch vụ du lịch... Đẩy mạnh hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, phát triển doanh nghiệp và thị trường khoa học và công nghệ, áp dụng các biện pháp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm hàng hóa. Thành lập Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động đổi mới sáng tạo và hỗ trợ khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

e) Chú trọng phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, bảo đảm gắn kết hài hòa phát triển giữa kinh tế với văn hóa, xã hội

- Tập trung xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; bảo tồn, phát huy tốt giá trị văn hóa truyền thống. Phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao ở những môn có thế mạnh. Quan tâm đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa - thể thao phục vụ đời sống Nhân dân, người lao động đặc biệt là ở các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; phát triển các dịch vụ văn hóa, thể thao gắn với phát triển du lịch; tăng cường công tác xã hội hóa đầu tư cơ sở hạ tầng văn hóa thể thao.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; phát triển hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở và mạng lưới khám, chữa bệnh bao phủ rộng khắp, có chất lượng; bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân. Tăng cường công tác đào tạo, đào tạo lại, luân phiên cán bộ y tế, chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới; đẩy mạnh đào tạo chuyên sâu về y học cổ truyền, vật lý trị liệu. Triển khai có hiệu quả Đề án Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành bệnh viện tuyến cuối của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ. Thực hiện đúng quy định công tác đấu thầu, mua sắm, bảo đảm thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội và chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng. Tiếp tục thực hiện các giải pháp phát triển, đổi mới giáo dục nghề nghiệp gắn với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu thị trường lao động. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Giải quyết lao động, việc làm trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030”; tăng cường kết nối, bảo đảm cân đối cung - cầu lao động nhằm huy động và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN: đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp truyền thông, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng trọng tâm, trọng điểm, đa dạng, linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế từng địa phương, bảo đảm người dân có thể tiếp cận tốt nhất mọi thông tin về chính sách BHXH, BHYT; đôn đốc thu, giảm nợ, hạn chế tình trạng phát sinh nợ đóng BHXH, BHTN, BHYT; thường xuyên rà soát, hoàn thiện cơ sở dữ liệu người chưa tham gia để xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình; giải quyết, chi trả kịp thời, đầy đủ các quyền lợi về BHXH, BHTN, BHYT cho người tham gia; tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động tại các

đơn vị, thường xuyên rà soát và hướng dẫn các đơn vị chưa tham gia hoặc tham gia BHXH chưa đầy đủ cho người lao động thực hiện đăng ký tham gia theo quy định của pháp luật; ban hành và triển khai có hiệu quả Nghị quyết của HĐND tỉnh về hỗ trợ mức đóng cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2024-2025.

- Triển khai có hiệu quả các Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Chương trình MTQG phát triển KTXH dân tộc thiểu số và miền núi. Chú trọng công tác phát triển toàn diện trẻ em; thực hiện tốt chính sách thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, phòng, chống mại dâm, mua bán người. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực an sinh xã hội, thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng thụ hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

g) Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Chủ động giám sát, ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu; phát triển nền kinh tế xanh, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính. Thực hiện nghiêm và nâng cao chất lượng đánh giá tác động môi trường. Tiếp tục nâng cao hiệu quả sử dụng đất; hoàn thiện thông tin và cơ sở dữ liệu đất đai. Tăng cường bảo vệ rừng, bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn hồ đập; ngăn chặn suy giảm nguồn tài nguyên biển, đặc biệt là nguồn lợi thủy sản. Phê duyệt và triển khai thực hiện hiệu quả phương án bảo vệ, thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tập trung xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường quan trọng; giám sát chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường đặc biệt là tại các đô thị, KCN, CCN và khu vực nông thôn. Tăng cường xã hội hóa các dự án xử lý chất thải và khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh. Xây dựng hoàn thiện dần các hệ thống cảnh báo, dự báo thiên tai và giám sát biến đổi khí hậu; thường xuyên tu sửa, nâng cấp và xây dựng các công trình phòng chống thiên tai; bảo đảm an toàn hồ, đập.

h) Tiếp tục hoàn thiện, xây dựng bộ máy chính quyền tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Tập trung sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả. Nâng cao chất lượng và đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ cho đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện; triển khai có hiệu quả Kế hoạch sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2022-2026. Tiếp tục phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ. Tỉnh giảm biên chế gắn với sắp xếp tổ chức lại bộ máy, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Triển khai thực hiện Phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2035, bảo đảm mục tiêu, lộ trình theo quy định của Trung ương và phù hợp với mục tiêu phát triển của tỉnh.

i) Củng cố quốc phòng, an ninh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, dân vận

- Gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững chủ quyền biển, đảo quốc gia; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Tiếp tục xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, khu vực phòng thủ vững chắc. Tập trung nâng cao sức mạnh chiến đấu của quân đội; ưu tiên xây dựng các công trình quốc phòng, an ninh. Triển khai có hiệu quả chương trình phối hợp hoạt động giữa Đảng ủy quân chủng hải quân và Tỉnh ủy Khánh Hòa giai đoạn 2023-2025. Xây dựng huyện đảo Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước; khu vực phòng thủ vững chắc, góp phần bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc; huy động và sử dụng hiệu quả Quỹ hỗ trợ phát triển nghề cá Khánh Hòa.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; chủ động phòng ngừa, tấn công trấn áp tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật; đẩy mạnh phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ Quốc", phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị vào công tác bảo đảm an ninh, trật tự. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự gắn với triển khai quyết liệt các giải pháp ứng dụng, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân và các tiện ích theo Đề án 06 của Chính phủ; kiểm chế và giảm tai nạn giao thông; chủ động phòng ngừa, loại bỏ các điều kiện, nguy cơ dẫn đến cháy nổ.

- Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kịp thời phát hiện và xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; thực hiện nghiêm quy định về tiếp dân, đối thoại với dân, tập trung xử lý, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp kéo dài. Triển khai chu đáo, thực chất, hiệu quả các hoạt động đối ngoại; đẩy mạnh ngoại giao kinh tế, huy động các nguồn lực bên ngoài cho phát triển tỉnh. Thực hiện tốt công tác dân vận; tăng cường công tác thông tin, truyền thông chính sách đến người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư nhằm góp phần tạo đồng thuận trong xã hội.

UBND tỉnh kính báo cáo./.

(Đính kèm Biểu số 1, 2, 3, 4, 5)

Nơi nhận:

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch & các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lãnh đạo và các phòng chuyên môn Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TP, HP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Tuân

Biểu số 5A

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRỌNG ĐIỂM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 25-NQ/TU CỦA TỈNH ỦY

I. Tình hình triển khai thực hiện

Căn cứ Danh mục dự án đầu tư công trọng điểm đã được thống nhất theo Nghị quyết số 25-NQ/TU ngày 30/9/2022, Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII, UBND tỉnh đã ban hành công văn số 10662/UBND-XDND ngày 03/11/2022 về phân kỳ giai đoạn lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đối với các dự án thuộc danh mục dự án đầu tư công trọng điểm đưa vào kế hoạch đầu tư công (bổ sung) giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn khẩn trương lập, trình thẩm định, phê duyệt báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi các dự án theo quy định. Để đảm bảo nguồn vốn thực hiện và đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư công trọng điểm, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 7201/KH-UBND ngày 20/7/2023 về nguồn thu sử dụng đất cấp tỉnh quản lý giai đoạn 2023-2025 để thực hiện các dự án đầu tư công trọng điểm, Kế hoạch số 11023/KH-UBND ngày 23/10/2023 về đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công trọng điểm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 – 2025.

Đối với một số dự án đầu tư công trọng điểm được Tỉnh ủy chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện, UBND tỉnh báo cáo cụ thể tình hình triển khai thực hiện như sau: có 01 dự án đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư và UBND tỉnh phê duyệt dự án¹; 05 dự án đã được Quốc hội, HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư²; 12 dự án đang thực hiện thủ tục lập, thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư³; 05 dự án chưa lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư⁴. Dự kiến đến 31/12/2023, sẽ có thêm 07 dự án được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư⁵ và 04 dự án được cấp có thẩm quyền quyết định phê duyệt dự án đầu tư⁶.

¹ Dự án Xây dựng Cung Văn hóa Thiếu nhi tỉnh Khánh Hòa

² Dự án Đường giao thông từ Quốc lộ 27C đến đường tỉnh ĐT.656 tỉnh Khánh Hòa - kết nối với tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Ninh Thuận; Đường giao thông liên vùng huyện Diên Khánh; Nâng cấp và làm mới đường Tỉnh lộ 6 - ĐT.651G(đoạn 2); Xây dựng trụ sở làm việc Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh và HĐND tỉnh, UBND tỉnh; Nâng cấp mở rộng Cải tuyến Tỉnh lộ 1B (đoạn từ nút giao Quốc lộ 26B đến nút giao Tỉnh lộ 1).

³ Dự án Đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành Bệnh viện tuyến cuối của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ; Bệnh viện Y học cổ truyền và phục hồi chức năng; Sửa chữa, nâng cấp hồ Đá Bàn; Chính trị hạ lưu Sông Tắc (giai đoạn II), thành phố Nha Trang; Phát triển tích hợp thích ứng - Tiểu dự án tỉnh Khánh Hòa; Đường ven biển từ xã Vạn Lương huyện Vạn Ninh đến thị xã Ninh Hòa; Di dời và tái định cư khu vực phía Đông đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Vạn Giã; Khu tái định cư Ninh Mã (giai đoạn 2); Đầu tư xây dựng Nâng cấp, mở rộng Cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Vĩnh Yên (giai đoạn 2); Khu tái định cư Vạn Thắng (giai đoạn 1); Mở rộng Khu Tái định cư Ninh Mã; Đầu tư nâng cấp Quốc lộ 26B, tỉnh Khánh Hòa (để kết nối cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột đến cảng Nam Vân Phong); Trụ sở chung cho các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

⁴ Dự án Bảo tàng Alexandre Yersin; Xây dựng Bảo tàng tỉnh Khánh Hòa; Khu liên hợp thể thao tỉnh Khánh Hòa; Đường D25 và kênh thoát lũ Vĩnh Trung; Đầu tư xây dựng nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin và hạ tầng số phục vụ chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa. Trong đó: dự án Bảo tàng Alexandre Yersin, dự án Xây dựng Bảo tàng tỉnh Khánh Hòa và dự án Khu liên hợp thể thao tỉnh Khánh Hòa chưa hoàn thành thủ tục đất đai; dự án Đường D25 và kênh thoát lũ Vĩnh Trung chưa đảm bảo sự phù hợp quy hoạch; dự án Đầu tư xây dựng nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin và hạ tầng số phục vụ chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa đang rà soát lại về mục tiêu, quy mô dự án phù hợp với điều kiện thực tiễn theo Thông báo số 466/TB-UBND ngày 20/10/2023 của UBND tỉnh. Vì vậy các dự án nêu trên sẽ thực hiện lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

⁵ Dự án Bệnh viện Y học cổ truyền và phục hồi chức năng; Chính trị hạ lưu Sông Tắc (giai đoạn II), thành phố Nha Trang; Đường ven biển từ xã Vạn Lương huyện Vạn Ninh đến thị xã Ninh Hòa; Di dời và tái định cư khu vực phía

II. Nguyên nhân chậm tiến độ triển khai các dự án

Một số dự án thuộc danh mục dự án đầu tư công trọng điểm triển khai thực hiện chậm hơn tiến độ đề ra, trong đó chủ yếu là do các nguyên nhân khách quan như vướng mắc về quy hoạch, thủ tục đất đai và một số quy định pháp luật khác, cụ thể: Dự án Bảo tàng Alexandre Yersin, dự án Xây dựng Bảo tàng tỉnh Khánh Hòa và dự án Khu liên hợp thể thao tỉnh Khánh Hòa chưa hoàn thành thủ tục đất đai, vì vậy sẽ thực hiện lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định; dự án Đường D25 và kênh thoát lũ Vĩnh Trung chưa lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư do đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040 và đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Diên Khánh đến năm 2040 chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt; dự án Đầu tư xây dựng các khu tái định cư phục vụ phát triển Khu kinh tế Vân Phong phụ thuộc vào tiến độ phê duyệt các quy hoạch phân khu và các quy hoạch khác liên quan; dự án Đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành Bệnh viện tuyến cuối của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ phụ thuộc vào tiến độ phê duyệt Đề án của cấp có thẩm quyền; dự án Đầu tư nâng cấp Quốc lộ 26B, tỉnh Khánh Hòa (để kết nối cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột đến cảng Nam Vân Phong) đang trình Trung ương chấp thuận về cơ chế giao tỉnh Khánh Hòa làm cơ quan chủ quản.

Bên cạnh đó, còn có một số nguyên nhân chủ quan ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện như: Công tác lập báo cáo đề xuất chủ trương, lập dự án đầu tư chưa đảm bảo các nội dung theo quy định pháp luật đầu tư công và các quy định pháp luật khác, phải hoàn thiện nhiều lần nên ảnh hưởng đến công tác thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án; Các đơn vị chưa báo cáo kịp thời những khó khăn vướng mắc trước khi lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dẫn đến chất lượng hồ sơ trình thẩm định không đảm bảo.

III. Đề xuất giải pháp

1. Giải pháp thực hiện

Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công trọng điểm của tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

a) UBND tỉnh đã ban hành Thông báo số 425/TB-UBND ngày 25/9/2023 phân công đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh và các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện một số dự án đầu tư công trọng điểm ưu tiên trong giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh; ban hành Kế hoạch số 11023/KH-UBND ngày 23/10/2023 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công trọng điểm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025.

b) Chỉ đạo các đơn vị khẩn trương thực hiện các thủ tục lập, trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư theo quy định; trong đó, việc lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi các dự án phải căn cứ các quy định về quy hoạch, thủ tục đất đai, phù hợp với tiêu chuẩn, định mức theo quy

Đông đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Vạn Giã; Đầu tư xây dựng Nâng cấp, mở rộng Cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Vĩnh Yên (giai đoạn 2); Khu tái định cư Vạn Thắng; Mở rộng Khu Tái định cư Ninh Mã, huyện Vạn Ninh.

⁶ Dự án Đường giao thông từ Quốc lộ 27C đến đường tỉnh ĐT.656 tỉnh Khánh Hòa - kết nối với tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Ninh Thuận; Đường giao thông liên vùng huyện Diên Khánh; Nâng cấp mở rộng Cải tuyến Tỉnh lộ 1B (đoạn từ nút giao Quốc lộ 26B đến cảng Nam Vân Phong); Xây dựng trụ sở làm việc Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh và HĐND tỉnh, UBND tỉnh.

định hiện hành, nguồn vốn trung ương hỗ trợ, cơ chế đặc thù giao cơ quan chủ quản, cấp thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư để đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật.

c) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương triển khai thực hiện Kế hoạch số 7201/KH-UBND ngày 20/7/2023 của UBND tỉnh về nguồn thu sử dụng đất cấp tỉnh quản lý giai đoạn 2023-2025 và các nguồn vốn khác theo cơ chế đặc thù tại Nghị quyết quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội để đảm bảo nguồn vốn thực hiện các dự án đầu tư công trọng điểm trong giai đoạn 2023-2025.

d) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động liên hệ làm việc với các Bộ ngành Trung ương, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương xem xét, hỗ trợ đầu tư các dự án trọng điểm từ nguồn ngân sách trung ương, nguồn vốn ODA cấp phát và vay lại Chính phủ⁷; cơ chế giao tỉnh Khánh Hòa làm cơ quan chủ quản và được phép cân đối, sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương đối với dự án Đầu tư nâng cấp Quốc lộ 26B, tỉnh Khánh Hòa (để kết nối cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột đến cảng Nam Vân Phong).

2. Về tiến độ thực hiện các dự án

Căn cứ Danh mục dự án đầu tư công trọng điểm theo Nghị quyết số 25-NQ/TU của Tỉnh ủy, trong đó có 13 dự án được Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo ưu tiên thực hiện hoàn thành trong giai đoạn 2023-2025. Qua rà soát tình hình thực tế và những khó khăn, vướng mắc như đã báo cáo tại mục I:

- Phần đầu đến cuối năm 2025 sẽ có 06 dự án hoàn thành, bao gồm: dự án Xây dựng Cung Văn hóa Thiếu nhi tỉnh Khánh Hòa; dự án Xây dựng trụ sở làm việc Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh và HĐND tỉnh, UBND tỉnh; dự án Di dời và tái định cư khu vực phía Đông đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Vạn Giã; dự án Đầu tư xây dựng các khu tái định cư phục vụ phát triển Khu kinh tế Vân Phong (gồm các dự án do BQL KKT Vân Phong, UBND huyện Vạn Ninh, UBND thị xã Ninh Hòa lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư); dự án Nâng cấp mở rộng Cải tuyến Tỉnh lộ 1B (đoạn từ nút giao Quốc lộ 26B đến nút giao Tỉnh lộ 1); dự án Đầu tư nâng cấp Quốc lộ 26B, tỉnh Khánh Hòa (để kết nối cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột đến cảng Nam Vân Phong).

- Đối với 07 dự án còn lại: Dự án Nâng cấp và làm mới đường Tỉnh lộ 6 - ĐT.651G (đoạn 2); dự án Sửa chữa, nâng cấp hồ Đá Bàn; dự án Đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành Bệnh viện tuyến cuối của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ; dự án Đầu tư xây dựng nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin và hạ tầng số phục vụ chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa; dự án Trụ sở chung cho các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; trụ sở chung cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và Hội đặc thù của tỉnh; dự án Bảo tàng Alexandre Yersin và dự án Xây dựng Bảo tàng tỉnh Khánh Hòa, UBND tỉnh sẽ khẩn trương đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện sau khi đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, theo đó điều chỉnh tiến độ thực hiện và phân đầu hoàn thành trong giai đoạn 2026-2027./.

⁷ Dự án Đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành Bệnh viện tuyến cuối của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ; Tuyến đường ven biển từ xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh đi thị xã Ninh Hòa; Phát triển tích hợp thích ứng - Tiểu dự án tỉnh Khánh Hòa.

Biểu số 1
CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ TỔNG HỢP

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Ước thực hiện năm 2023 so với		Năm 2024	
				Kế hoạch 2023	Ước thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2024	So với ước thực hiện năm 2023
1	GRDP theo giá so sánh năm 2010	Tỷ đồng	54.499,8	59.230,6	59.406,4	100,30	109,00	64.220,3	108,10
-	GRDP theo ngành kinh tế:	Tỷ đồng	49.074,8	53.404,0	53.874,8	100,88	109,78	58.312,7	108,24
	+ Nông, lâm nghiệp, thủy sản	Tỷ đồng	5.609,6	5.607,6	5.705,53	101,75	101,71	5.779,7	101,30
	+ Công nghiệp và xây dựng	Tỷ đồng	17.698,8	19.653,1	19.897,82	101,25	112,42	21.831,6	109,72
	<i>Trong đó: Công nghiệp</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>11.624,2</i>	<i>12.678,9</i>	<i>12.682,11</i>	<i>100,03</i>	<i>109,10</i>	<i>13.671,2</i>	<i>107,80</i>
	+ Dịch vụ	Tỷ đồng	25.766,3	28.143,4	28.271,46	100,46	109,72	30.701,5	108,60
-	Thuế nhập khẩu, sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	Tỷ đồng	5.425,0	5.826,5	5.531,6	94,94	101,96	5.907,6	106,80
2	GRDP (giá hiện hành)	Tỷ đồng	96.085,2	106.939,7	108.224,2	101,20	112,63	120.371,9	111,22
-	GRDP theo ngành kinh tế:	Tỷ đồng	86.601,4	96.465,4	98.165,4	101,76	113,35	109.350,0	111,39
	+ Nông, lâm nghiệp, thủy sản	Tỷ đồng	10.968,7	11.155,6	11.551,0	103,54	105,31	11.948,0	103,44
	+ Công nghiệp và xây dựng	Tỷ đồng	30.902,5	34.156,7	34.680,2	101,53	112,22	40.030,8	115,43
	<i>Trong đó: Công nghiệp</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>20.400,5</i>	<i>21.702,1</i>	<i>22.409,2</i>	<i>103,26</i>	<i>109,85</i>	<i>25.170,8</i>	<i>112,32</i>
	+ Dịch vụ	Tỷ đồng	44.730,2	51.153,1	51.934,2	101,53	116,11	57.371,2	110,47
-	Thuế nhập khẩu, sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	Tỷ đồng	9.483,8	10.474,3	10.058,8	96,03	106,06	11.021,9	109,57
3	Cơ cấu Tổng giá trị gia tăng theo ngành kinh tế (giá hiện hành)	%	100,0	100,0	100,0			100,0	
-	Nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	11,4	10,4	10,7			9,9	
-	Công nghiệp và xây dựng	%	32,2	31,9	32,0			33,3	
-	Dịch vụ	%	46,6	47,8	48,0			47,7	
-	Thuế nhập khẩu, sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	9,9	9,8	9,3			9,2	
4	GRDP bình quân đầu người	Triệu đồng/người	76,6	84,86	85,89			95,04	
5	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn	Tỷ đồng	95.149,0	96.312,0	113.300,0	117,64	119,08	126.896,0	112,00
6	Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn	Triệu USD	1.570,4	1.750,0	1.750,0	100,00	111,44	1.870,0	106,86
7	Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn	Triệu USD	1.592,5	1.155,0	1.300,0	112,55	81,63	1.400,00	107,69
8	Thu Ngân sách Nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	16.494,3	15.445,0	18.230,0	118,03	110,52	16.687,0	91,54
	<i>Trong đó:</i>								
-	Thu thuế xuất, nhập khẩu	Tỷ đồng	3.593,2	1.985,0	3.000,0	151,13	83,49	2.087,00	69,57
-	Thu nội địa	Tỷ đồng	12.901,1	13.460,0	15.230,0	113,15	118,05	14.600,00	95,86
	<i>Trong đó:</i>								
	+ Thu từ kinh tế Trung ương	Tỷ đồng	427,7	500,0	448,0	89,60	104,75	425,00	94,87
	+ Thu quốc doanh địa phương	Tỷ đồng	3.287,5	3.260,0	3.507,0	107,58	106,68	3.733,00	106,44
	+ Thu ngoài quốc doanh	Tỷ đồng	3.172,5	3.389,0	3.548,0	104,69	111,84	3.634,00	102,42
	+ Thu từ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài	Tỷ đồng	898,3	1.080,0	780,0	72,22	86,83	930,00	119,23
9	Chỉ cân đối ngân sách địa phương	Tỷ đồng	11.640,4	15.241,1	17.378,2	114,02	149,29	17.196,62	98,96
10	Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn	Tỷ đồng	66.259,0	71.300,0	71.300,0	100,00	107,61	80.569,00	113,00

Biểu số 2

CÁC CHỈ TIÊU NÔNG NGHIỆP, CÔNG NGHIỆP, DỊCH VỤ, XUẤT NHẬP KHẨU

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Ước thực hiện năm 2023 so với		Năm 2024	
				Kế hoạch 2023	Ước thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2024	So với ước thực hiện năm 2023
A	NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN								
1	Năng suất, sản lượng một số cây trồng chủ yếu trên địa bàn								
a)	Lúa cả năm:								
	- Năng suất	Tạ/ha	59,46	59,50	59,02	99,2	99,3	59,60	101,0
	- Sản lượng	Triệu tấn	0,26	0,27	0,27	99,3	103,5	0,27	101,5
b)	Ngô:								
	- Năng suất	Tạ/ha	21,54	22,00	21,38	97,2	99,3	22,20	103,8
	- Sản lượng	Triệu tấn	0,01	0,01	0,011	94,5	97,5	0,01	110,5
c)	Mía								
	- Năng suất	Tạ/ha	507,81	500,00	536,75	107,4	105,7	537,00	100,0
	- Sản lượng	Triệu tấn	0,46	0,46	0,41	88,6	88,6	0,47	113,4
2	Sản phẩm chăn nuôi chủ yếu								
	- Lợn	Nghìn con	309,79	301,38	322,53	107,0	104,1	330,00	102,3
	- Trâu, bò	Nghìn con	76,49	79,63	77,35	97,1	101,1	77,74	100,5
	- Gia cầm	Triệu con	3,36	3,34	3,44	103,0	102,5	3,50	101,7
3	Lâm nghiệp								
	- Diện tích rừng trồng mới tập trung	Nghìn ha	0,47		0,40				
	- Tỷ lệ che phủ rừng	%	45,41	46,30	45,45			45,49	
4	Thủy sản	Nghìn tấn	116,83	115,80	119,20	102,9	102,0	119,50	100,3
	- Sản lượng khai thác	Nghìn tấn	100,11	98,00	101,20	103,3	101,1	101,00	99,8
	- Sản lượng nuôi trồng	Nghìn tấn	16,72	17,80	18,00	101,1	107,7	18,50	102,8
B	CÔNG NGHIỆP								
1	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) so với cùng kỳ năm 2022	%	121,70	108,00	113,00			107,0	
	- Công nghiệp khai khoáng	%	95,74	100,00	88,26				
	- Công nghiệp chế biến, chế tạo	%	122,70	107,82	102,78				
	- Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, hơi nước	%	120,65	130,00	228,21				
	- Cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải	%	102,90	102,00	107,92				
2	Một số sản phẩm chủ yếu:								
	- Điện sản xuất	Tr.kwh	728,3	1.800,0	3.000,0	166,7	411,9	4.800,0	160,0
	- Bia các loại	Nghìn lít	51.162,5	58.000,0	55.200,0	95,2	107,9	60.000,0	108,7
	- Đường các loại	Nghìn tấn	132,7	141,0	140,9	99,9	106,1	141,0	100,1
	- Nước yến	Nghìn lít	70.397,8	80.000,0	72.000,0	90,0	102,3	78.000,0	108,3
	- Thuốc lá điếu	Triệu bao	890,2	912,0	1.028,3	112,8	115,5	970,0	94,3
	- Thủy sản đông lạnh	Nghìn tấn	96,0	100,0	82,7	82,7	86,1	87,1	105,3
C	DỊCH VỤ								
	- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (giá hiện hành)	Tỷ đồng	95.149,0	96.312,0	113.300,0	117,6	119,1	126.896,0	112,0
	- Doanh thu du lịch	Tỷ đồng	13.976,7	21.000,0	31.800,0	151,4	227,5	36.500,0	114,8
	- Khách lưu trú	Nghìn lượt	2.587,4	4.000,0	7.000,0	175,0	270,5	8.000,0	114,3
	<i>Trong đó: Khách quốc tế</i>	<i>Nghìn lượt</i>	<i>296,6</i>	<i>1.500,0</i>	<i>2.100,0</i>	<i>140,0</i>	<i>708,1</i>	<i>3.000,0</i>	<i>142,9</i>
	- Ngày khách lưu trú	Nghìn ngày	6.260,0	11.500,0	18.245,0	158,7	291,5	20.500,0	112,4
	<i>Trong đó: Ngày khách quốc tế</i>	<i>Nghìn ngày</i>	<i>1.353,6</i>	<i>6.800,0</i>	<i>8.065,0</i>	<i>118,6</i>	<i>595,8</i>	<i>10.500,0</i>	<i>130,2</i>
D	XUẤT NHẬP KHẨU								
1	Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn	Triệu USD	1.570,4	1.750,0	1.750,0	100,0	111,4	1.870,0	106,9
	- Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu:								
	+ Thủy sản	Triệu USD	742,0		670,0		90,3		
	+ Cà phê	Triệu USD	105,1		110,0		104,6		
	+ Đông táo	Triệu USD	403,5		452,0		112,0		
2	Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn	Triệu USD	1.592,5	1.155,0	1.300,0	112,6	81,6	1.400,0	107,7
	- Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu:								
	+ Nguyên liệu thủy sản	Triệu USD	315,3		330,0		104,7		

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2024	So với nước thực hiện năm 2023	+ Máy móc thiết bị, phụ tùng	774,5	265,0	34,2	
										+ Sắt thép các loại	144,2	147,0	102,0	

Biểu số 3
CÁC CHỈ TIÊU XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Ước thực hiện năm 2023 so với		Năm 2024	
				Kế hoạch 2023	Ước thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2024	So với ước thực hiện năm 2023
I	DÂN SỐ								
1	- Dân số trung bình	Triệu người	1.254	1.260	1.260	100,0	100,5	1.267	100,5
2	- Tỷ số giới tính khi sinh (bé trai so với 100 bé gái)	%	109,2	109,0	109,0			108,8	
3	- Tỷ lệ dân số đô thị (tỷ lệ đô thị hóa)	%	62,0	63,0	63,0			64,0	
II	LAO ĐỘNG VÀ VIỆC LÀM								
1	Tổng số lao động đang làm việc	Ngh. người	651,2	676,5	621,0	91,8	95,4	630,0	101,4
2	Số lao động có việc làm tăng thêm trong năm	Người	16.560,0	11.500,0	17.440,0	151,7	105,3	11.500,0	65,9
3	Số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Người	251,0	100,0	286,0	286,0	113,9	100,0	35,0
4	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	82,0	83,0	83,0			84,0	
	<i>Trong đó:</i>								
	- Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ	%	27,6	28,8	29,4			30,0	
5	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội (bắt buộc và tự nguyện)	%	29,30	33,09	36,27			38,05	
6	Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp	%	24,16	25,66	31,66			32,13	
III	GIẢM NGHÈO (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều)								
1	- Tổng số hộ của toàn tỉnh/thành phố	Nghìn hộ	338.786	339.249	341.573	100,7	100,8	343.928	100,7
2	- Số hộ nghèo	Nghìn hộ	10.826	8.956	7.390	82,5	68,3	5.525	74,8
3	- Tỷ lệ hộ nghèo	%	3,20	2,64	2,16			1,61	
4	- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	0,67	0,56	1,03			0,55	
IV	NÔNG THÔN MỚI								
1	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới	xã	63,0	66,0	65,0			68,0	
2	Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới	%	68,5	71,7	70,7			73,9	
3	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	xã	10	24,0	19,0			29,0	
4	Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	%	10,9	26,1	20,7			31,5	
5	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	xã		2,0	0,0			1,0	
6	Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	%		2,2				1,1	
7	Số xã đạt dưới 15 tiêu chí	xã	55,0		45,0			35,0	
V	Y TẾ - XÃ HỘI								
1	- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	93,75	94,00	94,00			94,50	
2	- Số giường bệnh/l vạn dân (không tính giường trạm y tế xã)	Giường	36,0	36,0	36,0	100,0	100,0	36,8	102,2
3	- Số bác sỹ/l vạn dân	Bác sỹ	11,0	11,5	11,5	100,0	104,5	12,0	104,3
4	- Tỷ lệ trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sỹ làm việc	%	100,0	100,0	100,0			100,0	
5	- Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	%	100,0	100,0	100,0			100,0	
6	- Tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi	‰	3,0	<4,5	3,0			<4,0	
7	- Tỷ lệ tử vong của trẻ em dưới 5 tuổi	‰	3,3	<5,0	3,5			<4,5	
8	- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân (cân nặng theo tuổi)	%	7,1	<7,3	6,8			<7,0	
9	- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi)	%	8,20	<8,5	8,00			<8,0	

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023		Ước thực hiện năm 2023 so với		Năm 2024	
				Kế hoạch 2023	Ước thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2024	So với ước thực hiện năm 2023
10	- Số xã, phường đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	xã, phường	90,0	73,0	90,0	123,3	100,0	90,0	
11	- Tỷ lệ xã, phường đạt tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em	%	66,0	52,5	66,0			66,0	
VI GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO									
1	Tổng số học sinh đầu năm học	Học sinh	285.261,0	291.866,0	292.972,0	100,4	102,7	299.435,0	102,2
	+ Nhà trẻ, mẫu giáo	Học sinh	61.225,0	64.240,0	67.062,0	104,4	109,5	68658,0	102,4
	+ Tiểu học	Học sinh	112.058,0	109.891,0	109.631,0	99,8	97,8	110317,0	100,6
	+ Trung học cơ sở	Học sinh	74.387,0	79.682,0	78.287,0	98,2	105,2	81178,0	103,7
	+ Trung học phổ thông	Học sinh	37.591,0	38.053,0	37.992,0	99,8	101,1	39282,0	103,4
2	Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi								
	+ Tiểu học	%	97,1	98,5	98,5			98,7	
	+ Trung học cơ sở	%	96,9	97,3	97,4			98,2	
3	Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia	%	59,34		58,21			63,19	
VII MÔI TRƯỜNG									
1	Tỷ lệ khu công nghiệp, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường	%	90,0	90,0	90,0			90,0	
2	Tỷ lệ thu gom chất thải rắn đô thị	%	92,0	92,0	92,0			95,0	
3	Tỷ lệ xử lý chất thải y tế (nước thải, chất thải rắn) đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường	%	85,0	85,0	85,0			90,0	
4	Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	99,7	99,7	99,7			99,7	

Biểu số 4

NĂNG LỰC MỚI TĂNG CỦA CÁC DỰ ÁN/CÔNG TRÌNH HOÀN THÀNH/DỰ KIẾN HOÀN THÀNH TRONG GIAI ĐOẠN 2023-2024

STT	Tên dự án/công trình	Mã ngành đầu tư (VSIC 2018 cấp 2)	Tên chủ đầu tư/ Ban quản lý dự án	Mã chủ đầu tư (1: Nhà nước; 2: Ngoài nhà nước; 3: FDI)	Thời gian khởi công		Thời gian hoàn thành/dự kiến hoàn thành		Tổng mức đầu tư (Tỷ đồng)	Năng lực mới tăng		Ghi chú
					Tháng	Năm	Tháng	Năm		Năng lực/công suất thiết kế	Đơn vị tính	
A	B	C	D	E	F	G	H	I	I	2	3	
I	DỰ ÁN/CÔNG TRÌNH DỰ KIẾN HOÀN THÀNH TRONG NĂM 2023											
I.1	Lĩnh vực công nghiệp											
1	Nhà máy sản xuất Fucoidan theo chuẩn GMP	1079	Công ty CP Fucoidan Việt Nam	2	11	2022	10	2023	14,0	3.000 kg/năm	kg	
2	Nhà máy nhiệt điện Vân Phong 1		Công ty TNHH Điện Lực Vân Phong	3	11	2019	10	2023	60.000,0	1.320MW (2 tổ máy x 660MW mỗi tổ máy)	MW	
3	Đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ granit tầng lãn làm ốp lát tại khu vực Tân Dân 2		Công ty cổ phần Thuận Đức	2		2023	12	2023	24,7	Công suất thiết kế khai thác mỏ 15.750 m ² nguyên khối/năm	m ² nguyên khối /năm	
4	Nhà máy chế biến lâm sản Ninh Thủy		Công ty CP Xuất nhập khẩu Nam Vân Phong	2	1	2020	12	2023	50,0	Xây dựng nhà máy chế biến dăm gỗ xuất khẩu, công suất 400.000 BDMT/năm	BDMT/năm	
5	Nhà máy chế biến thực phẩm Sơn Thủy		Công ty TNHH Thực phẩm Sơn Thủy	2		2019	12	2023	36,0	4.800 tấn/năm	Tấn/năm	

STT	Tên dự án/công trình	Mã ngành đầu tư (VSIC 2018 cấp 2)	Tên chủ đầu tư/ Ban quản lý dự án	Mã chủ đầu tư (1: Nhà nước; 2: Ngoài nhà nước; 3: FDI)	Thời gian khởi công		Thời gian hoàn thành/dự kiến hoàn thành		Tổng mức đầu tư (Tỷ đồng)	Năng lực mới tăng		Ghi chú
					Tháng	Năm	Tháng	Năm		Năng lực/công suất thiết kế	Đơn vị tính	
A	B	C	D	E	F	G	H	I	1	2	3	
6	Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN Trảng É 2		Công ty TNHH MTV Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Khatoco	2			12	2023	215,0	Đầu tư xây dựng mới và đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật CCN với diện tích 44,68 ha	ha	
7	Dự án Nhà máy sản xuất bao bì		Công ty CP In bao bì Khatoco	2			11	2023	178,9	Xây dựng nhà máy sản xuất bao bì công suất 1 tỷ bao bì/năm		
8	Dự án Nhà kho Toàn Gia		Công ty TNHH Toàn Gia	2			6	2023	14,9	Đầu tư xây dựng nhà kho chứa vật tư, sản phẩm bán thành phẩm và thành phẩm sản xuất từ kim loại phục vụ cho ngành công nghiệp phụ trợ với diện tích 6.107,56 m ²		

STT	Tên dự án/công trình	Mã ngành đầu tư (VSIC 2018 cấp 2)	Tên chủ đầu tư/ Ban quản lý dự án	Mã chủ đầu tư (1: Nhà nước; 2: Ngoài nhà nước; 3: FDI)	Thời gian khởi công		Thời gian hoàn thành/dự kiến hoàn thành		Tổng mức đầu tư (Tỷ đồng)	Năng lực mới tăng		Ghi chú
					Tháng	Năm	Tháng	Năm		Năng lực/công suất thiết kế	Đơn vị tính	
A	B	C	D	E	F	G	H	I	I	2	3	
9	Dự án Phân xưởng sản xuất cơ khí Khatoco		Công ty CP Sản xuất - Thương mại - Dịch vụ Khatoco	2			6	2023	23,1	Xây dựng nhà xưởng sản xuất cơ khí với diện tích 8.322,92m ²		
10	Dự án khai thác đá Granite làm ốp lát khu vực Hòn Chuông, xã Suối Tiên, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa		Công ty TNHH Granite Đại Thành	2			12	2023	40,5	Công suất khai thác theo quy định tại Giấy phép khai thác đã được cấp		
11	Dự án xây dựng mới phân xưởng cơ điện - thí nghiệm		Công ty CP Điện lực Khánh Hòa	2	1	2023	10	2023	10,2	Xây dựng nhà xưởng sửa chữa máy biến áp và thiết bị điện; Nhà xưởng gia công cơ khí; Nhà xưởng sản xuất composite		
I.2	Lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch											
1	Khu du lịch nghỉ mát bãi Ông Nghi		Công ty Sơn Nam	2	10	2016	12	2023	150,0	Xây dựng đạt tiêu chuẩn 3 sao, mật độ xd 11%		

STT	Tên dự án/công trình	Mã ngành đầu tư (VSIC 2018 cấp 2)	Tên chủ đầu tư/ Ban quản lý dự án	Mã chủ đầu tư (1: Nhà nước; 2: Ngoài nhà nước; 3: FDI)	Thời gian khởi công		Thời gian hoàn thành/dự kiến hoàn thành		Tổng mức đầu tư (Tỷ đồng)	Năng lực mới tăng		Ghi chú
					Tháng	Năm	Tháng	Năm		Năng lực/công suất thiết kế	Đơn vị tính	
A	B	C	D	E	F	G	H	I	1	2	3	
2	Khu du lịch nghỉ mát, nghỉ dưỡng Bãi Ông Hào		Công ty Cổ phần Vias Vân Phong Resort	2	12	2019	6	2023	53,0	Xây dựng khu du lịch đạt chuẩn 4 sao, mật độ xây dựng 0,17%		
I.3 Lĩnh vực giao thông, vận tải, logistic												
1	Nhà xưởng-kho Logistics Thanh Lê		Công ty Cổ phần Logistic Thanh Lê	2		2022	12	2023	100,0	diện tích kho 16.608 m2	m2	
2	Kho bãi chứa hàng Đăng Phong		Công ty TNHH Thương mại Đăng Phong	2		2021	12	2023	51,0	công suất kho: 200.000 tấn/năm	tấn	
3	Kho nhựa đường Khánh Hòa		Công ty Cổ phần Thương mại và xuất nhập khẩu vật tư giao thông	2		2022	12	2023	41,0	diện tích kho: 5.590 m2	m2	
II DỰ ÁN/CÔNG TRÌNH DỰ KIẾN HOÀN THÀNH TRONG NĂM 2024												
II.1 Lĩnh vực công nghiệp												
1	Nhà máy sản xuất phụ kiện bao bì	2599	Công ty TNHH NHT	2	2	2023	2	2024	80,0	150,000,000 sản phẩm/năm	cái	

STT	Tên dự án/công trình	Mã ngành đầu tư (VSIC 2018 cấp 2)	Tên chủ đầu tư/ Ban quản lý dự án	Mã chủ đầu tư (1: Nhà nước; 2: Ngoài nhà nước; 3: FDI)	Thời gian khởi công		Thời gian hoàn thành/dự kiến hoàn thành		Tổng mức đầu tư (Tỷ đồng)	Năng lực mới tăng		Ghi chú
					Tháng	Năm	Tháng	Năm		Năng lực/công suất thiết kế	Đơn vị tính	
A	B	C	D	E	F	G	H	I	1	2	3	
2	Nhà máy chế biến Thủy sản Tâm Như	1020	Công ty TNHH Thủy sản Tâm Như	2			1	2024	32,0	3.000 tấn thành phẩm/năm.	tấn	
3	Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng KCN Ninh Thủy		Cty TNHH Hoàn Cầu Vân Phong	2		2010	1	2024	284,7	Đầu tư xây dựng hạ tầng KCN (152 ha đất công nghiệp có thể cho thuê)	ha	
4	Nhà máy chế biến thủy sản		Công ty TNHH Thủy sản Australis Việt Nam	3		2023	1	2024	156,0	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản, công suất 12.000 tấn/năm.	Tấn/năm	
5	Nhà máy bê tông IBS Vân Phong		Công ty cổ phần bê tông IBS Vân Phong	2		2020	1	2024	200,0	Sản xuất bê tông (150.000 m3/năm)	m3/năm	
6	Cơ sở hạ tầng Cụm công nghiệp Diên Thọ		Công ty TNHH B.J Korea	2			7	2024	130,5	Đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật CCN với diện tích 18,97 ha	ha	

STT	Tên dự án/công trình	Mã ngành đầu tư (VSIC 2018 cấp 2)	Tên chủ đầu tư/ Ban quản lý dự án	Mã chủ đầu tư (1: Nhà nước; 2: Ngoài nhà nước; 3: FDI)	Thời gian khởi công		Thời gian hoàn thành/dự kiến hoàn thành		Tổng mức đầu tư (Tỷ đồng)	Năng lực mới tăng		Ghi chú
					Tháng	Năm	Tháng	Năm		Năng lực/công suất thiết kế	Đơn vị tính	
A	B	C	D	E	F	G	H	I	1	2	3	
7	Dự án Kho hàng Monis		Công ty TNHH Monis	2			6	2024	14,5	Xây dựng kho hàng với diện tích 3.550,5 m2		
8	Dự án Nhà máy sản xuất viên gỗ nén ISP - Khánh Hòa		Công ty CP Viên nén Đông Dương	2			3	2024	206,1	1600.000 tấn sản phẩm (gỗ công nghiệp, viên gỗ nén và dăm gỗ)/năm	tấn/năm	
II.2 Lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch												
1	Khách sạn, nhà hàng, khu vui chơi, giải trí và chăm sóc sức khỏe		Công ty TNHH NITC Khánh Hòa	2		2023	1	2024	10,0	Xây dựng khách sạn 2*, khu masage, spa, khu vui chơi giải trí và khu nhà hàng ăn uống		

Biểu số 5B

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG TRỌNG ĐIỂM

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Chủ đầu tư/Cơ quan lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư	Địa điểm XD	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư			Thời gian phê duyệt chủ trương đầu tư	Thời gian phê duyệt dự án đầu tư	Thời gian khởi công thực hiện dự án	Thời gian hoàn thành dự án	Ghi chú	
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban	TMDT							
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn NS tỉnh						Vốn NSTW, ODA
I Y tế, dân số và gia đình														
1	Đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành Bệnh viện tuyến cuối của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ	Sơ Y tế	Nha Trang	2024-2027		4.450.000			Tháng 01/2024	Tháng 8/2024	Tháng 4/2025	Tháng 12/2027	Sau khi Đề án xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành Bệnh viện tuyến cuối của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ được cấp có thẩm quyền phê duyệt sẽ trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án theo quy định	
2	Bệnh viện Y học cổ truyền và phục hồi chức năng	Sơ Y tế	Nha Trang	2023-2027		400.000	400.000		Tháng 12/2023	Tháng 5/2024	Tháng 11/2024	Tháng 6/2027		
II Văn hóa thông tin														
1	Xây dựng Cung Văn hóa Thiếu nhi tỉnh Khánh Hòa	BQLDA Phát triển tỉnh	Nha Trang	2022-2025	123/NQ-HĐND ngày 15/11/2022	2016/QĐ-UHND ngày 24/8/2023	544.577	544.577		Đã phê duyệt ngày 15/11/2023	Đã phê duyệt ngày 24/8/2023	Ngày 30/11/2023	Ngày 30/5/2025	
2	Bảo tàng Alexandre Yersin	Sơ VH TT	Nha Trang	2023-2025		90.000	90.000		Phụ thuộc vào thời gian hoàn thành thủ tục đất đai			Giai đoạn 2026-2030	Đang triển khai lập Đề án Bảo tàng Alexandre Yersin. Dự án chưa hoàn thành thủ tục đất đai, vì vậy sẽ thực hiện lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư khi đáp ứng đủ điều kiện.	
3	Xây dựng Bảo tàng tỉnh Khánh Hòa	Sơ VH TT	Nha Trang	2023-2025		1.200.000			Phụ thuộc vào thời gian hoàn thành thủ tục đất đai			Giai đoạn 2026-2030	Dự án đang bị vướng về thủ tục đất đai tại khu vực sân bay cũ, vì vậy sẽ thực hiện lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư khi đáp ứng đủ điều kiện.	
4	Khu liên hợp thể thao tỉnh Khánh Hòa	Sơ VH TT	Nha Trang	2023-2027		3.000.000			Phụ thuộc vào thời gian hoàn thành thủ tục đất đai			Giai đoạn 2026-2030	Dự án chưa hoàn thành thủ tục đất đai, vì vậy sẽ thực hiện lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư khi đáp ứng đủ điều kiện.	
III Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi và thủy sản														
1	Sửa chữa, nâng cấp hồ Đá Bàn	Sơ NN&PTNT	Ninh Hòa	2023-2027		400.000	400.000		Tháng 9/2024	Tháng 4/2025	Tháng 11/2025	Tháng 12/2027		
2	Chính trị hạ lưu Sông Tác (giai đoạn II), thành phố Nha Trang	Sơ NN&PTNT	Nha Trang	2023-2026		615.000	615.000		Tháng 12/2023	Tháng 7/2024	Tháng 03/2025	Tháng 12/2026		
3	Phát triển tích hợp thích ứng - Tiểu dự án tỉnh Khánh Hòa	BQLDA Phát triển tỉnh	thành phố Nha Trang và thành phố Cam Ranh	2023-2027		4.484.000			Tháng 3/2024	Tháng 12/2024	Tháng 10/2025	Tháng 6/2028	Dự án sử dụng nguồn vốn ODA cấp phát và vốn vay lại Chính phủ, thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	
IV Giao thông														
1	Đường giao thông từ Quốc lộ 27C đến đường tỉnh ĐT.656 tỉnh Khánh Hòa - kết nối với tỉnh Lâm Đồng và tỉnh Ninh Thuận	BQL DAĐT XD các CT GT	huyện Khánh Sơn, Khánh Vĩnh	2023-2027	92/2023/QĐ-HĐND ngày 20/6/2023	1.930.000	930.000	1.000.000	Đã phê duyệt ngày 20/6/2023	Tháng 12/2023	Tháng 05/2024	Tháng 05/2027		
2	Đường giao thông liên vùng huyện Diên Khánh	BQL DAĐT XD các CT GT	Diên Khánh, Nha Trang	2023-2027	06/NQ-HĐND ngày 30/3/2023	1.496.000	1.096.000	400.000	Đã phê duyệt ngày 30/3/2023	Tháng 12/2023	Tháng 05/2024	Tháng 05/2027		

STT	Danh mục dự án, ngành, lĩnh vực	Chủ đầu tư/Cơ quan lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư	Địa điểm ND	Dự kiến thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Quyết định đầu tư			Thời gian phê duyệt chủ trương đầu tư	Thời gian phê duyệt dự án đầu tư	Thời gian khởi công thực hiện dự án	Thời gian hoàn thành dự án	Ghi chú
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban	TMDT						
							Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Vốn NS tỉnh					
3	Đầu tư nâng cấp Quốc lộ 26B, tỉnh Khánh Hòa (đề kết nối cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột đến cảng Nam Vân Phong)	BQL KKT Vân Phong	Thị xã Ninh Hòa	2023-2025		740.000	740.000		Tháng 12/2023 hoặc tháng 3/2024, phụ thuộc vào văn bản chấp thuận của Trung ương	Tháng 5/2024	Tháng 10/2024	Tháng 12/2025	BQL KKT Vân Phong tiến hành lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, sau khi được Trung ương chấp thuận về cơ chế giao tỉnh Khánh Hòa làm cơ quan chủ quản thì sẽ trình HDND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư.
4	Nâng cấp và làm mới đường Tỉnh lộ 6 - DT.651G(đoạn 2)	BOLDA ĐTXD các công trình giao thông	Vạn Ninh và Ninh Hòa	2023-2027	29/2023-HDND ngày 21/7/2023	875.749	875.749		Đã phê duyệt ngày 21/7/2023	Tháng 03/2024	Tháng 07/2024	Tháng 7/2027	
5	Đường ven biển từ xã Vạn Lương huyện Vạn Ninh đến thị xã Ninh Hòa	BQL KKT Vân Phong	Vạn Ninh và Ninh Hòa	2023-2027		2.166.877	1.566.877	600.000	Tháng 12/2023	Tháng 05/2024	Tháng 11/2024	Tháng 11/2027	
6	Đường D25 và kênh thoát lũ Vĩnh Trung	Sơ GTVT	Điện Khánh, Nha Trang	2023-2027		1.491.000			Tháng 3/2024, phụ thuộc vào tiến độ phê duyệt các quy hoạch liên quan			Giai đoạn 2026-2030	Trình thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư sau khi đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang đến năm 2040 và đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Điện Khánh đến năm 2040 được phê duyệt.
V Hạ tầng khu, cụm công nghiệp và khu kinh tế													
1	Nâng cấp mở rộng Cải tuyến Tỉnh lộ 1B (đoạn từ nút giao Quốc lộ 26B đến cảng Nam Vân Phong)	BQL KKT Vân phong	Ninh Hòa	2023-2026	70/2023-HDND ngày 11/10/2023	538.659	538.659		Tháng 10/2023	Tháng 12/2023	Tháng 05/2024	Tháng 12/2025	
VI Công nghệ thông tin													
1	Đầu tư xây dựng nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin và hạ tầng số phục vụ chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa	Sơ TTTT		2024-2027		450.000	450.000		Tháng 03/2024	Tháng 9/2024	Tháng 01/2025	Tháng 12/2026	
VII Quản lý nhà nước													
1	Xây dựng trụ sở làm việc Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh và HDND tỉnh, UBND tỉnh	BQLDA Phát triển tỉnh	Nha Trang	2023-2025	17/2023-HDND ngày 02/6/2023	544.662	543.110		Đã phê duyệt ngày 02/6/2023	Tháng 11/2023	Tháng 04/2024	Tháng 06/2025	
2	Trụ sở chung cho các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; trụ sở chung cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và Hội đặc thù của tỉnh	Sơ XD	Nha Trang	2023-2025					Tháng 12/2023	Tháng 05/2024	Tháng 08/2024	Tháng 6/2026	Căn cứ Kế hoạch số 2800/KH-UBND ngày 24/3/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trụ sở các cơ quan tỉnh
VIII Xây dựng hạ tầng khu tái định cư													
1	Di dời và tái định cư khu vực phía Đông đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Vạn Giã	UBND huyện Vạn Ninh	thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh	2023-2025		200.000	200.000		Tháng 12/2023	Tháng 3/2024	Tháng 10/2024	Tháng 12/2025	
2	Đầu tư xây dựng các khu tái định cư phục vụ phát triển Khu kinh tế Vân Phong	BQLKKT Vân Phong; UBND huyện Vạn Ninh; UBND thị xã Ninh Hòa	Ninh Hòa, Vạn Ninh	2023-2025									Phụ thuộc vào tiến độ phê duyệt các quy hoạch phân khu và các quy hoạch khác liên quan
2.1	Đầu tư xây dựng Nâng cấp, mở rộng Cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Vĩnh Yên (giai đoạn 2)	BQLKKT Vân Phong							Tháng 12/2023	Tháng 03/2024	Tháng 10/2024	Tháng 12/2025	Thông báo số 410/TB-UBND ngày 12/9/2023 của UBND tỉnh
2.2	Khu tái định cư Vạn Thắng	UBND huyện Vạn Ninh							Tháng 12/2023	Tháng 06/2024	Tháng 03/2025	Tháng 12/2025	Thông báo số 410/TB-UBND ngày 12/9/2023 của UBND tỉnh
2.3	Mở rộng Khu Tái định cư Ninh Mã, huyện Vạn Ninh	UBND huyện Vạn Ninh							Tháng 12/2023	Tháng 06/2024	Tháng 03/2025	Tháng 12/2025	Thông báo số 410/TB-UBND ngày 12/9/2023 của UBND tỉnh